

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 111 - Tháng 5. 2019
No. 111 - May, 2019

NĂM THỨ 10 - 10 YEARS

VIỆT NAM ĐIỀU TRA BÁN PHÁ GIÁ VÁN GỖ SỢ!

**Tính chủ quyền và tính
minh bạch của ngành gỗ**

VIETNAM INVESTIGATES THE ANTI-DUMPING OF MDF:

**Sovereignty and transparency
of the timber industry**

**Tăng hàm lượng
công nghệ trong ngành gỗ**
**To add technology
content in wood industry**



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH

Tinh hoa Thế giới Gỗ



Đặt Biệt: Xẻ sấy - Gia công theo quy cách
Chính xác đến từng thanh

Tải ứng dụng TAVICO từ :



www.tavicowood.com - hotline 1900 2345 19



LIHSING

Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

trên 50%

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư toà soạn Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Chưa bao giờ ngành gỗ được coi trọng và quan tâm đặc biệt như vài năm qua, với sự hậu thuẫn lớn từ Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, từ Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tới các ban ngành và Hiệp hội liên quan, với rất nhiều những chính sách quản lý kịp thời và định hướng rõ ràng cho sự phát triển bền vững của ngành trong thời gian tới.

Những hội nghị liên quan đến các vấn đề nóng được tổ chức thường xuyên, với sự góp mặt của những chuyên gia, những doanh nghiệp, doanh nhân, những người có liên quan trực tiếp tới ngành gỗ, cũng như ngành công nghiệp phụ trợ khác, đã góp phần kiến giải, làm sáng tỏ, và tìm ra các giải pháp giúp ngành gỗ phát triển ổn định, và bền vững hơn.

Cùng lúc đó, những Quyết định từ Thủ tướng Chính phủ liên quan đến sự phát triển của ngành lâm nghiệp nói chung và ngành gỗ nói riêng đã được phê duyệt, cho tới những cam kết quốc tế được kí kết như VPA/FLEGT và mới nhất là việc thành lập Văn phòng chứng chỉ rừng, càng cho thấy sự quan tâm từ các cơ quan quản lý nhà nước tới ngành gỗ, cũng như vai trò của ngành lớn như thế nào trong sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam.

Sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp chế biến gỗ cũng chính là những thách thức mà ngành cần giải quyết về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu và các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý rừng bền vững, điều đó đòi hỏi các nhà sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam phải đảm bảo sử dụng nguồn nguyên liệu hợp pháp, có chứng chỉ quản lý rừng bền vững, để góp phần giúp cho thương hiệu gỗ của Việt Nam trở nên uy tín hơn trên thị trường thế giới.

Thư Quý độc giả!

Không chần chừ và hành động quyết liệt, các cơ quan quản lý nhà nước đã xắn tay vào cuộc và giúp ngành gỗ có được nền tảng tốt nhất cho quá trình sản xuất, chế biến, xuất khẩu và chiếm lĩnh, cũng như mở rộng thị trường trong thời gian tới. Và tất cả các doanh nghiệp gỗ, những người có trách nhiệm liên quan tới ngành chắc chắn cũng sẽ thúc giục bản thân mình để giúp cho ngành gỗ phát triển ổn định và bền vững hơn nữa.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

The wood industry has never been paid special attention and attention as last few years, with great support from the Prime Minister Nguyen Xuan Phuc, from the Ministry of Agriculture and Rural Development, to sectors and associations, a lot of timely management policies and clear directions for the sustainable development of the industry in the near future.

The conferences related to hot issues are held regularly, with the participation of experts, businesses, entrepreneurs who are directly involved in the wood industry, as well as other supporting industries, which have contributed to the interpretation, clarification, and finding solutions to help the wood industry develop stably and more sustainably.

At the same time, the Decisions from the Prime Minister relating to the development of the forestry industry in general and the wood industry in particular have been approved, international commitments signed such as VPA/FLEGT and the latest one is the establishment of Vietnam Forest Certification Office, which showed the interest from the State authorities to the timber industry, as well as how big the role of the industry is in the development of Vietnam's economy.

The strong development of the processing industry is also the challenges which the industry needs to address in origin, material origin and international standards for sustainable forest management, which requires Vietnamese producers and exporters to ensure the use of legal materials and having sustainable forest management certification in order to contribute to Vietnam's wood brand name become more prestigious in the world market.

Dear readers,

We can't hesitate and should have drastic actions, the State authorities have turned up their sleeves and helped the wood industry get the best foundation for manufacturing, processing, exporting and occupying as well as expanding market in the near future. And all wood businesses and those with industry-related responsibilities will certainly urge themselves to help the wood industry grow more steadily and sustainably.

Board of Go Viet



Chief of Editor Board	
Trưởng ban biên tập	NGUYỄN TÔN QUYỀN
Editor in Chief	
Tổng biên tập	PHẠM TÚ
Advisors	ĐỖ XUÂN LẬP
Cố vấn	ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT VŨ HUY ĐẠI
Responsible for content	
Phụ trách nội dung	BAN BIÊN TẬP
Member of Editor Board	
Ủy viên	NGÔ SỸ HOÀI LÊ KHẮC CÔI CAO XUÂN THANH
Chief of Office	
Chánh văn phòng	CAO CẨM
Translator	
Biên dịch	TRAN HOA
Art Direction	
Thiết kế mỹ thuật	HỒNG NGÂN

GÕ VIỆT MAGAZINE
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại
Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BTTL delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số
322/GP - BTTLT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa 1: Tăng tính minh bạch trong nguồn gỗ sử dụng
Nguồn: www.ghy.com

Số 111 - Tháng 5, 2019
No. 111 - May, 2019

MỤC LỤC CONTENT



VẤN ĐỀ HỒM NAY CURRENT ISSUES

- 8 Nhìn từ vụ kiện chống phá giá ván gỗ công nghiệp Thái Lan và Malaysia: Bước đột phá trong bảo vệ quyền lợi ngành gỗ
- 10 To review the anti-dumping case of MDF imported from Thailand and Malaysia: Breakthrough in the protection of wood industry interests

16 TIN TỨC NEWS

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

- 24 Tăng hàm lượng công nghệ trong ngành gỗ
- 26 To add technology content in wood industry

30 PHONG CÁCH STYLE

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

- 32 Năm 2030: Việt Nam có 2 triệu ha rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững
- 34 Year 2030: Vietnam has 2 million hectares of forests with sustainable forest management certificates

36 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

40 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

44 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2019 EVENT CALENDAR 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT



**CHUYÊN GIA CÔNG DÁN PHỦ VENEER, MELAMINE, LAMINATE
CHUYÊN SẢN XUẤT, CUNG ỨNG VÁN MDF, PLYWOOD, PB;
CẮT TÍNH - DÁN CẠNH - DÁN CẠNH CONG - DÁN PROFILE**



Với hơn 14 năm xây dựng và phát triển Công ty CPKN Long Việt trở thành một trong những công ty hàng đầu về lĩnh vực sản xuất veneer gỗ tự nhiên. Năm 2018 qua chúng tôi đã đạt được sản lượng dán # 4 triệu m². Trong năm 2019 này, Chúng tôi đang phấn đấu đạt mục tiêu sản lượng:

- Phủ dán veneer: 5 triệu m²
- Phủ dán Melamine, Laminate: 1 triệu m²
- Phủ dán Pano Profile: 60.000 m²



Công ty chúng tôi thường xuyên nhập các loại gỗ chủ lực có xuất xứ từ Châu Âu, Mỹ, New Zealand, châu Phi. Luôn có dự trữ khoảng 2000m³. Được bảo quản ngâm trong các hồ gỗ chuyên dụng, nên việc bảo quản chất lượng gỗ tốt quanh năm.



Việc đầu tư vào các nhà máy sản xuất ván MDF Long Việt, PB Long Việt Đồng Nai với đầy đủ các độ dày với kích thước 4x8 và 5x8 điều này sẽ rất thuận tiện cho quý khách khi đặt hàng: rút ngắn thời gian sản xuất, tiết giảm các chi phí trung gian, vận chuyển hàng hóa.



Nguồn veneer phong phú về chủng loại đa dạng về kích thước như white oak, red oak, cherry, Ash, maple, trầm, xoài, cao su,... Luôn luôn dự trữ 1,5 triệu m² kịp thời đáp ứng mọi đơn hàng.



Phân xưởng lạng sấy của công ty với 8 máy lạng sliced và 1 máy lạng Rotary, máy sấy lưới được nhập từ Ý, Nhật với sản lượng sản xuất 5 triệu m²/năm với các độ dày từ 0.2 - 2mm đảm bảo đáp ứng kịp thời các đòi hỏi riêng biệt của từng khách hàng.



Tại phân xưởng dán công ty có 10 chuyền dán trong đó có một chuyền chuyên dán mẫu đảm bảo trong 1 ngày có thể giao mẫu cho khách hàng.

Công suất dán hiện nay # 18.000m²/ngày, đáp ứng kịp thời cho mọi đơn hàng.



Đặc biệt: Năm 2017 vừa qua, công ty đã đầu tư thêm dây chuyền sản xuất Melamine, Laminate với công nghệ hiện đại từ Đức, Ý, Nhật mới 100% có công suất 5 triệu m²/năm, với nhiều chủng loại mẫu mã đa dạng, phong phú.



Bên cạnh đó hàng loạt các sản phẩm mới là các chi tiết đặc biệt trong ngành gỗ cũng đã được công ty nghiên cứu thử nghiệm và đưa vào sản xuất đáp ứng mọi yêu cầu khắt khe về chất lượng với chi phí thấp nhất: Mặt học kéo, Pano cửa, Chân bàn, Mặt bàn, Mặt ghế, Cánh cửa ép profile....

Tại phân xưởng cắt may ghép veneer với các máy móc như Fisher Rucker kuper, innovator của Đức và đặc biệt công ty vừa lắp đặt đưa vào vận hành dây chuyền ghép veneer khép kín Fisher của Đức cho ra những sản phẩm veneer với công suất lớn, khắc phục các yếu điểm của kỹ thuật dán veneer là đường mí ghép thường hay bị lỗi. Đồng thời có thể xuất bán tấm veneer rời 4x8.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ VÁN PB LONG VIỆT

- Chuyên sản xuất ván PB Carb P2, ván PB E2 độ dày từ 9mm đến 25mm, khổ 1520x2440 và 1220x2440, dán phủ Melamine
- Dây chuyền sản xuất hiện đại, tự động hóa đạt sản lượng 80,000m³/năm
- Địa chỉ: Đường số 3, KCN Tam Phước, Cẩm Phước, Thành Phố Biên Hòa, Đồng Nai.
- ĐT: 0251 513 936
- Website: www.pblongviet.com
- Fax: 0251 513 938
- Email: sales@pblongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- Mr. Pháp: 098 114 17286 - Phó Tổng Giám Đốc - Email: lethanhphap@gmail.com
- Mr. Tín: 098 117 7066 - Trưởng Phòng Kinh Doanh - Email: pttin@pblongviet.com
- Ms. Liên: 0981 176 258 - NV Kinh Doanh (Tiếng Hoa) - Email: cnlien@pblongviet.com

Địa chỉ: 455/9B Đường DT 743, Khu phố Chiêu Liêu, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

ĐT: 0274 3740 300 - Fax: 0274 3778 449

Hot line: 0981 149 083 - Ms. Thu Hương

Website: www.veneerlongviet.com Email: sales@veneerlongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- Ms. Huệ: 098 114 9016 - Trưởng phòng

- Ms. Tâm: 098 114 9017 - Phó phòng

NHÌN TỪ VỤ KIẾN CHỐNG PHÁ GIÁ VÁN GỖ CÔNG NGHIỆP THÁI LAN VÀ MALAYSIA: Bước đột phá trong bảo vệ quyền lợi ngành gỗ

▼ TRẦN TOÀN

Theo thống kê của Bộ Công thương và Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, tính đến hết năm 2018, có 141 vụ việc phòng vệ thương mại được khởi xướng điều tra bởi 18 quốc gia và vùng lãnh thổ đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Trong số đó, Mỹ là nước khởi xướng điều tra nhiều nhất đối với các sản phẩm của Việt Nam lên tới 27 vụ, chiếm khoảng 20%.

Theo các chuyên gia, Việt Nam là đối tượng bị kiện nhiều nhất trong các vụ kiện chống bán phá giá ở Hoa Kỳ, tiếp đến là Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Australia, EU, Canada, Brazil... Tuy nhiên, một số nước láng giềng ở cạnh Việt Nam là Indonesia, Malaysia, Thái Lan, những nước trước năm 2011 chưa từng kiện chống bán phá giá đối với hàng hóa Việt Nam thì từ năm 2011 trở lại đây, lại kiện dồn dập, và đây cũng là những nước bị kiện chống bán phá giá nhiều trên thế giới.

Đó không phải là thông tin gây bất ngờ, và chúng ta đã làm quen với những vấn đề như vậy từ khi tham gia vào WTO, mỗi năm số vụ kiện chống bán phá giá với các hàng hóa, sản phẩm của Việt Nam ngày càng nhiều lên, và chủ yếu ở những mặt hàng xuất khẩu như nông thủy sản, sắt thép, da giày và dệt may.

Riêng với ngành gỗ, các chuyên gia cũng cảnh báo thường xuyên nguy cơ Việt Nam bị kiện chống phá giá ở Mỹ, đặc biệt là ở thời điểm này, khi cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đang diễn biến căng thẳng, và các doanh nghiệp Trung Quốc muốn chuyển hướng sang Việt Nam để lẩn tránh mức thuế nhập khẩu của Mỹ, tận dụng lợi thế “Made in Việt Nam” thì có khả năng Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng.

Hầu hết các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ Việt Nam đã ý thức được nguy cơ sản phẩm của mình nằm trong tầm ngắm bị kiện phá giá của Mỹ, nên cho đến nay vẫn đảm bảo được các đơn hàng và sự tăng trưởng.

Nhưng sự kiện Cục phòng vệ thương mại Bộ Công thương ban hành quyết định số 940/QĐ-BCT về việc tiến hành điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván gỗ công nghiệp có xuất xứ từ Thái Lan và Malaysia nhập khẩu vào Việt Nam đã tạo ra một nhận thức mới mang tính đột phá trong việc bảo vệ các doanh nghiệp chế biến gỗ nói riêng, và các doanh nghiệp sản xuất trong nước nói chung.

Cục phòng vệ thương mại cho biết, vụ việc được khởi xướng điều tra dựa trên Hồ sơ yêu cầu do đại diện ngành sản xuất trong nước nộp vào ngày 18/10/2018. Cụ thể, gồm hành vi bán phá giá của các doanh nghiệp xuất khẩu của Thái Lan và Malaysia; thiệt hại của ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp Việt Nam và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi bán phá giá và thiệt hại của ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp.

Cụ thể, vụ việc được khởi xướng điều tra dựa trên hồ sơ yêu cầu do đại

diện ngành sản xuất trong nước nộp vào ngày 18/10/2018. Bên yêu cầu là 4 công ty đại diện cho ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp Việt Nam, gồm: Công ty cổ phần Gỗ MDF VRG Kiên Giang, Công ty cổ phần Gỗ MDF VRG Dongwha, Công ty cổ phần Gỗ MDF VRG Quảng Trị và Công ty cổ phần Kim Tín MDF.

Theo đó, bên yêu cầu đã cáo buộc các sản phẩm ván gỗ công nghiệp nhập khẩu từ Thái Lan và Malaysia đã và đang bán phá giá vào thị trường Việt Nam với biên độ phá giá từ 18,59% đến 50,6%; việc bán phá giá này là nguyên nhân chính gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp của Việt Nam.

Theo quy định pháp luật, sau khi khởi xướng điều tra, Bộ Công thương sẽ gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan để thu thập thông tin nhằm phân tích, đánh giá

các nội dung cáo buộc gồm: hành vi bán phá giá của các doanh nghiệp xuất khẩu của Thái Lan và Malaysia; thiệt hại của ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp Việt Nam và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi bán phá giá và thiệt hại của ngành sản xuất ván gỗ công nghiệp.

Trong trường hợp cần thiết, căn cứ vào kết quả điều tra sơ bộ, Bộ Công thương có thể áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời để ngăn chặn hành vi bán phá giá tiếp tục gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước.

Đó là sự kiện mang tính đột phá với nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành gỗ nói riêng, khi chúng ta sẵn sàng sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích chính đáng cho các doanh nghiệp trong nước và phù hợp với qui định thương mại quốc tế.

Nhiều năm qua, chúng ta có xu hướng coi chống bán phá giá hàng nước ngoài ở Việt Nam và đối phó với chống bán phá giá hàng Việt Nam ở nước ngoài là hai lĩnh vực khác nhau và không liên quan đến nhau.

Nhưng sự kiện một cơ quan quản lý của Việt Nam thụ lý đơn kiện đối với các sản phẩm nhập khẩu gây thiệt hại cho ngành gỗ đã chứng tỏ chúng ta đã nhìn nhận việc sử dụng các biện pháp phòng vệ là tích cực giúp Việt Nam tránh phải đương đầu với các vụ kiện của các đối tác, nâng cao giá trị hàng hóa sản phẩm sản xuất trong nước. Cũng như nâng cao ý thức pháp luật cho các doanh nghiệp ngành gỗ trong thời gian tới, và tầm quan trọng của việc sử dụng các hàng rào thương mại đúng đắn đem lại lợi ích như thế nào. ▼



TO REVIEW THE ANTI-DUMPING CASE OF MDF IMPORTED FROM THAILAND AND MALAYSIA:

BREAKTHROUGH IN THE PROTECTION OF WOOD INDUSTRY INTERESTS

TRAN TOAN



According to the statistics of the Ministry of Industry and Trade (MoIT) and Vietnam Chamber of Commerce and Industry, by the end of 2018, there were 141

trade protection cases initiated to investigate by 18 countries and territories for export goods of Vietnam. Among them, the United States is the country that initiated the most investigation for Vietnamese products up to 27 cases, accounting for about 20%.

According to experts, Vietnam is the most sued country in anti-dumping in the United States, followed by India, Turkey, Australia, EU, Canada, Brazil etc. However, some neighboring countries of Vietnam such as Indonesia, Malaysia, Thailand, before 2011, they have never sued for anti-dumping against Vietnamese goods, since 2011 onwards, there have had many cases and these are also the countries which are sued the anti-dumping most in the world.

It is not a surprising information, and we have been familiar with such issues since joining the WTO, each year the number of anti-dumping lawsuits for Vietnamese goods and products are increasing more, and mainly in export products such as agricultural and aquatic products, iron and steel, footwear and textiles.

For the wood industry, experts often have warnings about the risks which Vietnam is sued for anti-dumping in the United States, especially at this time, when the trade war between the US and China is under stress, and Chinese enterprises want to shift to Vietnam to avoid the US import tariffs, to take advantage of “Made in Vietnam”, it is likely that Vietnam will be affected.

Most wood processing and exporting enterprises in Vietnam have been aware of the risks for their products in the range of being sued for anti-dumping by the US, so far they still guarantee their orders and growth.

But the Department of Trade Protection under the MoIT has promulgated Decision No. 940/QĐ-BCT on investigation into imposition of anti-dumping measures for medium density

fibreboard (MDF) imported from Thailand and Malaysia into Vietnam, which made a breakthrough in protecting wood processing enterprises in particular, and domestic manufacturing enterprises in general.

The Department of Trade Protection said that the case was initiated to investigate on the requiring file by the representatives of the domestic manufacturing industry on October 18, 2018. Specifically, the dumping behaviors of Thai and Malaysian exporters have made damages for Vietnam’s MDF manufacturing industry and the causal relationship between dumping behavior and the damages in MDF manufacturing industry.

Specifically, the case was initiated to investigate based on the requiring file by the representatives of the domestic manufacturing industry on October 18, 2018. The requesting party is four (04) companies representing for Vietnam’s MDF manufacturing industry, including VRG Kien Giang MDF Joint Stock Company; VRG DONGWHA MDF Joint Stock Company; MDF VRG-Quang Tri Wood Joint Stock Company; Kim Tin MDF Joint Stock Company.

The claimants have accused that the MDF products imported from Thailand and Malaysia have been dumping into Vietnamese market with alleged dumping margin from 18.59% to 50.6%; the dumping is the main cause of significant losses to Vietnam’s MDF manufacturing industry.

According to the law, after initiating the investigation, the Ministry of Industry and Trade will send the questionnaires to related parties to collect information

in order to analyze and evaluate the alleged contents including: dumping behavior prices of Thai and Malaysian exporters; the losses of Vietnam’s MDF manufacturing industry and the causal relationship between dumping behaviors and the losses of MDF manufacturing industry.

If any, based on the preliminary investigation results, the Ministry of Industry and Trade may apply temporary anti-dumping measures to prevent from further dumping which causing significant damage to the domestic manufacturing industry.

It is a breakthrough event for Vietnam’s economy in general and wood industry in particular, when we are ready to use trade protection measures to protect the legitimate interests for domestic enterprises and in accordance with international trade regulations.

For many years, we have had trends to consider the anti-dumping of foreign goods in Vietnam and deal with the anti-dumping of Vietnamese goods in foreign country like two different aspects and there aren’t relationship together.

But the fact that a Vietnamese management agency handles petitions for imported products which cause losses to the timber industry, it proves that using the trade protection measures are positive ones which help Vietnam avoid from partners’ cases, improve the value of domestically produced products. As well as upgrading the legal awareness for enterprises in wood industry in the next time, and how important it is to use the rightly trade barriers for getting interests. ▣

Việt Nam điều tra bán phá giá ván gỗ sợi:

TÍNH CHỦ QUYỀN VÀ TÍNH MINH BẠCH CỦA NGÀNH GỖ

▼ GỖ VIỆT thực hiện

Ngày 16 tháng 04 năm 2019, Bộ Công Thương Việt Nam chính thức ban hành Quyết định số 940/QĐ-BCT khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván sợi bằng gỗ hoặc bằng các loại vật liệu có chất gỗ khác có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan và Malaysia. Các mặt hàng bị điều tra có các mã HS 4411.12.00; 4411.13.00; 4411.14.00; 4411.92.00; 4411.93.00; 4411.94.00. Đối với vấn đề này Tạp chí Gỗ Việt có cuộc trao đổi ngắn với ông Nguyễn Tôn Quyền, Phó chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam để làm rõ hơn những tác động của cuộc điều tra với ngành gỗ và sự chuẩn bị của các doanh nghiệp khác trong tương lai.



Ông Nguyễn Tôn Quyền, Phó chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam

Thưa ông, ông có thể đánh giá tác động của sự kiện Bộ công thương điều tra hành vi bán phá giá của ván công nghiệp Thái Lan và Malaysia nhập khẩu với ngành gỗ?

Điều tra hành vi chống bán phá giá là một trong những chính sách thương mại quốc tế và hàng rào thuế quan của các nước trên thế giới. Bộ công thương Việt Nam quyết định điều tra hành vi bán phá giá đối với ván công nghiệp nhập khẩu của Thái Lan và Malaysia phù hợp với thông lệ quốc tế.

Việc điều tra chống bán phá giá ván công nghiệp đối với mặt hàng ván sợi nhập khẩu từ Thái Lan và Malaysia sẽ có các tác động tích cực như sau: Cảnh báo các doanh nghiệp Việt Nam phải nghiêm túc thực hiện luật pháp quốc tế và Việt Nam. Thể hiện tính chủ quyền, bình đẳng và công khai minh bạch trong lĩnh vực giao thương quốc tế của chính phủ Việt Nam. Đây không phải chỉ là bài học mà còn là hình thức xử lý vi phạm nghiêm khắc đối với các doanh nghiệp làm ăn không chân chính và ngược lại khích lệ các doanh nghiệp làm ăn chân chính.

Đây là sự kiện chưa từng có kể từ khi ngành gỗ trở thành mặt hàng xuất khẩu chủ lực của nền kinh tế Việt Nam, và ý nghĩa của nó như thế nào với sự phát triển sau này của ngành?

Việt Nam đã có nhiều cuộc điều tra chống bán phá giá một số mặt hàng nhập khẩu vào Việt Nam. Tuy nhiên đối với mặt hàng gỗ đây là lần đầu tiên. Việc điều tra mới chỉ bắt đầu, còn phải chờ đợi kết quả điều tra như thế nào và phương cách xử lý ra sao? Từ đó mới rút ra những ý nghĩa bổ ích. Tuy nhiên như điều trả lời ở trên việc điều tra chống bán phá giá lần này ít nhất cũng có giúp các doanh nghiệp Việt Nam nâng cao ý thức thực hiện các quy định quốc tế, minh bạch trong giao thương và khuyến khích họ thực hiện chuẩn mực các hành vi kinh doanh đúng đắn.

Cùng lúc với đó, theo ông ngành gỗ Việt Nam phải chuẩn bị những gì để tránh trở thành nạn nhân của một vụ kiện chống bán phá giá của các nước trong khu vực, cũng như từ các thị trường lớn như Mỹ, Australia, hay EU?

Về nhập khẩu đối với ngành gỗ, từ nhiều năm nay Việt Nam nhập khẩu chủ yếu gỗ tròn, gỗ xẻ và một số loại ván nhân tạo, các loại gỗ tròn, gỗ xẻ chủ yếu nhập khẩu từ các nước châu Mỹ, châu Phi và một số nước Đông Nam Á. Việc nhập khẩu gỗ tròn, gỗ xẻ từ các nước, Việt Nam đã ban hành nhiều luật và chính sách rất chặt chẽ để kiểm soát việc nhập khẩu các loại gỗ này. Do đó việc điều tra chống bán phá giá sẽ khó xảy ra. Đối với các loại ván nhân tạo Việt Nam nhập khẩu từ Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á. Một vài năm nay đã có hiện tượng Việt Nam nhập khẩu gỗ ép (plywood) từ Trung Quốc và xuất khẩu sang Mỹ. Việt Nam đã cảnh báo và có biện pháp ngăn chặn việc này. Tuy nhiên cũng có thể xảy ra tình trạng nhập khẩu plywood vào Việt Nam để tiêu dùng, theo đó sẽ có việc điều tra chống phá giá.



Đây cũng là lần đầu tiên Việt Nam điều tra chống bán phá giá một sản phẩm hàng hóa nhập khẩu, nó có thể là bài học cho các ngành sản xuất xuất khẩu khác của Việt Nam như thép, da giày, dệt may, nông thủy sản hay không thưa ông?

Như điều tra đã nói, Việt Nam đã có nhiều cuộc điều tra chống bán phá giá đối với một số mặt hàng như thép, đồ nhựa ... và trong tương lai sẽ có một số mặt hàng nhập khẩu khác có thể sẽ điều tra chống bán phá giá. Tất nhiên một cuộc điều tra chống bán phá giá đối với chỉ một mặt hàng sẽ là bài học chung cho các doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng xuất khẩu. Điều cốt lõi để tránh bị điều tra chống bán phá giá chính là các doanh nghiệp phải tuân thủ nghiêm túc các luật lệ quốc tế cũng như của Việt Nam và luôn đề cao tính cộng đồng và tính trách nhiệm xã hội của mỗi doanh nghiệp.

Cảm ơn ông về cuộc trao đổi này! ▼



VIETNAM INVESTIGATES THE ANTI-DUMPING OF MDF: SOVEREIGNTY AND TRANSPARENCY OF THE TIMBER INDUSTRY

On April 16, 2019, Vietnam Ministry of Industry and Trade officially promulgated Decision No. 940/QĐ-BCT on investigation into imposition of anti-dumping measures for MDF products made of wood or other wood materials originated from Kingdom of Thailand and Malaysia. The investigated goods have HS codes: 4411.12.00; 4411.13.00; 4411.14.00; 4411.92.00; 4411.93.00; 4411.94.00. For this issue, Go Viet Magazine had a short discussion with Mr Nguyen Ton Quyen, Vice Chairman of Vietnam Timber and Forest Products Association to clarify the impacts of the investigation on timber industry and the preparation of other businesses in the future.



Sir, can you assess the impact of the Ministry of Industry and Trade's investigation on dumping behavior of MDF imported from Thailand and Malaysia with the wood industry?

The investigation of anti-dumping behavior is one of international trade policies and tariff barriers of countries around the world. Vietnam Ministry of Industry and Trade decided to investigate the dumping behavior of MDF imported from Thailand and Malaysia in accordance with international practices.

The investigation of anti-dumping for MDF imported from Thailand and Malaysia will have positive impacts as follows: Warning Vietnamese enterprises seriously implement international and Vietnamese law; expressing the sovereignty, equality and transparency in the international trade of the Vietnamese government. This is not only a lesson but also a form of dealing with strict violations for non-genuine businesses and on the contrary encouraging enterprises to do their business rightly.

This is an unprecedented event since the wood industry has become a key export of the Vietnamese economy, and how is its significance for the future development of the industry?

Vietnam has had many anti-dumping investigations on some items imported into Vietnam. However, for wood products this is the first time. The investigation has just begun, how do we have to wait for its result? And how to handle it? From that, we shall have useful meanings. However, as the above answer, this anti-dumping investigation has helped Vietnamese enterprises to raise their awareness of implementing international regulations and transparency in trade and encourage them to do their business rightly.

At the same time, according to you, what do Vietnam's wood industry have to prepare to avoid becoming a victim of an anti-dumping case by regional countries, as well as from big markets like the US, Australia, or the EU?

Regarding the import for the wood industry, for many years Vietnam has mainly imported logs, lumber and some species of artificial boards, logs and lumber which are mainly imported from American, Africa and Southeast Asian countries. For importing logs and lumber from countries, Vietnam has promulgated many strict laws and policies to control the import of these wood types. Therefore, anti-dumping investigations are unlikely. For artificial boards, Vietnam imported from China and some Southeast Asian countries. A few years ago, Vietnam imported plywood from China and exported to the US. Vietnam warned and took measures to prevent this. However, it is possible to have the status of importing the plywood into Vietnam for consumption, which will have anti-dumping investigation.

This is also the first time Vietnam has investigated the anti-dumping for an imported goods, which could be a lesson for other export industries of Vietnam such as steel, footwear, textiles, and agricultural and aquatic products or not, sir?

As the investigation referred, Vietnam has had many anti-dumping investigations on a number of goods such as steel, plastic etc and in the future there will be some other import goods that may be investigated the anti-dumping. Of course, an anti-dumping investigation on one item will be a common lesson for businesses which are manufacturing exports. The key to avoiding anti-dumping investigations is that businesses must strictly comply with international and Vietnamese laws and always uphold the community and social responsibility of each business.

Thank you for this talk!



CÁC CÔNG TY NỘI THẤT HƯỚNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG MEXICO, CANADA



Theo Bộ Công thương, Mexico và Canada sẽ là thị trường đầy hứa hẹn cho các sản phẩm đồ gỗ và nội thất Việt Nam khi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực vào đầu năm 2019.

Thứ trưởng Trần Quốc Khánh cho biết năm ngoái xuất khẩu sang Canada trị giá hơn 129 triệu USD và dự kiến sẽ lên đến 140 triệu USD trong năm nay.

CPTPP sẽ mở ra cơ hội cho các sản phẩm như sàn gỗ và gỗ tấm sang Canada vì thuế nhập khẩu 3,5% sẽ ngay lập tức được xóa bỏ khi thỏa thuận có hiệu lực.

Các sản phẩm như gỗ dán, khung tranh, khung cửa và đặc biệt là đồ nội thất cũng sẽ có cơ hội vì thuế nhập khẩu từ 6% đến 9,5% cũng sẽ được xóa bỏ ngay khi thỏa thuận có hiệu lực.

“Thủ công mỹ nghệ bằng gỗ cũng sẽ được hưởng lợi khi Canada đồng ý bãi bỏ thuế nhập khẩu 7%”.

Theo số liệu hải quan, năm ngoái các công ty Việt Nam đã thu được khoảng

9,1 triệu USD từ xuất khẩu các sản phẩm gỗ và đồ nội thất sang Mexico.

Theo Hiệp hội gỗ và thủ công mỹ nghệ thành phố HCM (HAWA), Mexico vẫn là một thị trường mới cho đồ nội thất Việt Nam, với khoảng 90 doanh nghiệp vận chuyển sản phẩm sang nước này thì có đến 65 doanh nghiệp chỉ chuyển một vài container để thăm dò thị trường.

Theo các cơ quan Việt Nam và các doanh nghiệp Mexico, đồ nội thất Việt Nam đã đáp ứng các yêu cầu chất lượng tại các thị trường khó tính như EU, Mỹ và Nhật Bản, và do đó có thể thâm nhập thị trường Mỹ Latinh mà không gặp nhiều khó khăn. Ông Huỳnh Văn Hạnh, phó chủ tịch Hiệp hội HAWA cho biết, Mexico muốn mở rộng thương mại với các nền kinh tế APEC, bao gồm cả Việt Nam. “Vì vậy, các công ty Việt Nam nên bắt đầu nghiên cứu thị trường để có thể tận dụng các cơ hội do CPTPP mang lại.

Thứ trưởng Trần Quốc Khánh cho biết: “Hiện tại Mexico không phải là thị

trường lớn cho các sản phẩm gỗ và đồ gỗ của Việt Nam vì nước này có mức thuế nhập khẩu cao từ 10 - 15%. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cần hết sức chú ý và chuẩn bị thâm nhập đến thị trường này vì theo CPTPP, Mexico đã đồng ý xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với tất cả các sản phẩm gỗ, bao gồm gỗ dán, ván dăm, thanh gỗ, sàn gỗ, đồ gỗ nội và ngoại thất trong tối đa 10 năm.”

Bằng cách kiểm tra giá của một số sản phẩm được bán tại Walmart Mexico, các công ty nội thất Việt Nam tin rằng sản phẩm của họ có khả năng cạnh tranh với các sản phẩm có sẵn trên thị trường.

Nhưng ông Hạnh cho biết các doanh nghiệp cũng nên để mắt đến giá của các sản phẩm Trung Quốc xuất khẩu sang thị trường này. Trong bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ-Trung, các công ty Trung Quốc sẽ đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm của họ sang các thị trường khác.

“Nếu có sự chuẩn bị tốt, các công ty Việt Nam chắc chắn sẽ có kết quả tích cực trong thị trường hấp dẫn này”.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG GỖ 2019

GV GỖ VIỆT tổng hợp

Sau khi trải qua thời kỳ suy giảm kinh tế toàn cầu vào năm 2015, thị trường gỗ thế giới đã khởi sắc trở lại khi xu hướng chung là giá cả đã tăng lên cho đến nửa cuối năm 2018, đó là sự đảo ngược ở hầu hết các thị trường.

Nhiều yếu tố kết hợp lại tạo ra hai kịch bản tương phản: cung quá ít nên giá tăng trong nửa đầu năm 2018, đặc biệt là ở Hoa Kỳ, tiếp theo là quá nhiều nguồn cung nên giá lại giảm vào cuối năm. Trong nửa cuối năm tài khóa 2018, điều ngược lại đã xảy ra, các lô hàng tràn ngập thị trường nên giá giảm 50%. Trong khi giá trung bình cho gỗ cấu trúc của Hoa Kỳ năm 2018 cao nhất chưa từng thấy, thì cuối năm lại giảm mạnh. Kết quả là các nhà máy có chi phí cao hơn ở phía tây Bắc Mỹ đã cắt giảm sản lượng để đối đầu với giá thấp hơn, nhưng về cơ bản cung và cầu nhìn chung có vẻ cân bằng hơn trong năm 2019.

Do đó, cả hai cơ quan FEA của Canada và Hoa Kỳ đều dự báo một bất ngờ thú vị về giá gỗ trong năm 2019; trên thực tế, giá có thể có mức trung bình cao thứ hai so với các năm. Đây có thể là một kịch bản khó khả thi hoàn toàn vì vào tháng 12 năm 2018 giá đã ở ngưỡng kịch sàn, vì vậy đây là phân tích đằng sau kết luận của chúng tôi. Tất cả các thị trường toàn cầu - bao gồm Mỹ, Canada, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Việt Nam đều rất tốt trong năm 2017, và thậm chí tốt hơn trong hai đến ba phần tư năm 2018.

NHU CẦU TOÀN CẦU

Trong năm 2018, tăng trưởng tiêu thụ gỗ toàn cầu ước tính tăng khoảng 2,1%, tăng lên 341 triệu m³ (144,5 tỷ đơn vị bf ròng, hoặc 201 tỷ đơn vị bf

danh nghĩa) từ 334 triệu m³ trong năm 2017. Kết quả rất đa dạng, với Hoa Kỳ, Canada, Châu Âu và Trung Quốc đều dự kiến sẽ đạt được mức tăng và Nga và Nhật Bản có sự sụt giảm nhỏ.

Năm 2019, tất cả các khu vực tiêu thụ chính có khả năng đều tăng, một lần nữa Hoa Kỳ và Trung Quốc sẽ dẫn đầu tất cả các nước lớn với mức tăng khoảng 7% mỗi khu vực. Các quốc gia khác (Canada và một số quốc gia châu Âu) sẽ có mức tăng trưởng vừa phải, trong khi các nước Nhật Bản dự kiến sẽ có sự sụt giảm nhu cầu nhỏ do nền kinh tế yếu hơn và thị trường nhà đất giảm. Nhu cầu gỗ mềm toàn cầu dự kiến sẽ đạt 350 triệu m³ trong năm tới, tăng 2,8% so với năm 2018. Triển vọng đến năm 2020 đòi hỏi nhiều hơn như vậy, với nhu cầu mở rộng lên tới 359 triệu m³ (+ 2,4%).

CUNG TOÀN CẦU

Trong năm 2019, sản lượng toàn cầu được dự báo sẽ tăng 2,2% (đến 349,5 triệu m³). Sự phục hồi liên tục trong sản xuất của Hoa Kỳ sẽ có ảnh hưởng khá mạnh đến sản xuất trên toàn thế giới vào năm tới, các chuyên gia dự báo sẽ có mức tăng ấn tượng lên tới 4,5% ở Hoa Kỳ và một chút tiến triển ở Canada (do sau đó thuế nhập khẩu của Mỹ có giảm bớt). Đồng thời, thời điểm giảm thu hoạch gỗ của vùng B.C Interior đã đến do gỗ bị bỏ cánh cứng xâm hại. Các khu vực khác sẽ có tăng trưởng ít hơn, chỉ có Nhật Bản có thể có kết quả tiêu cực. Vào năm 2020, chúng tôi dự đoán sản xuất ở Bắc Mỹ sẽ có xu hướng tương tự như năm 2019, với Hoa Kỳ thì tăng hơn 5% khi các nhà máy tăng mạnh trong bối cảnh sản xuất ở Canada bị suy giảm 1% (có thể tăng

nhiều hơn nếu đóng cửa nhà máy ở khu B.C Interior). Tổng sản lượng của châu Âu sẽ tăng chậm: ước tính chỉ tăng hơn ba phần trăm trong năm 2018 và dự kiến sẽ giảm xuống khoảng một phần trăm trong năm 2019-2020 khi tốc độ xuất khẩu gỗ chậm hơn sang Hoa Kỳ và Trung Quốc. Sự cho phép khai thác rừng trong năm 2019 và 2020 sẽ là điểm sáng của thị trường xuất khẩu ở châu Á (bao gồm Trung Quốc, Việt Nam và Nhật Bản), Trung Đông và Bắc Phi, về khả năng duy trì tăng trưởng nhu cầu và các cơ sở cung ứng toàn cầu có thể bị thu hẹp hơn nữa.

GIÁ GỖ CỦA HOA KỲ

Nhu cầu đã tăng nhanh hơn khối lượng khai thác trong vài năm qua, khiến tỉ lệ nhu cầu/công suất của Bắc Mỹ đạt 89% trong năm 2017-2018. Với hoạt động thị trường cho người sử dụng cuối cùng tăng cao hơn vào năm 2019, các chuyên gia hy vọng nhu cầu nguyên liệu của các nhà máy ở Bắc Mỹ sẽ tăng trưởng đều đặn. Dự báo của là tỷ lệ nhu cầu/công suất sẽ tăng lên tới 91% vào năm 2020 - tỉ lệ này mới thuận lợi cho giá gỗ.

Giá gỗ của Hoa Kỳ năm 2019 sẽ thấp hơn so với năm 2018, và tương đương với năm 2017. Có một số lý do cho việc này, nhưng không có những vấn đề theo chu kỳ; do đó, ngành gỗ thế giới không mong đợi sự lặp lại của sự gián đoạn nguồn cung ngăn hạn khiến giá tăng đột biến. Sau mức giá cao kỷ lục 2018, các chuyên gia hy vọng sẽ thấy phản ứng cung mạnh mẽ của ngành để giúp giá duy trì sự ổn định theo tiêu chuẩn đã có trong thời gian qua. Năm 2020, giá sẽ tiếp tục có xu hướng tăng.

XUẤT KHẨU LÂM SẢN TĂNG GẦN 18% TRONG BỐN THÁNG ĐẦU NĂM

Theo thống kê của Tổng cục Lâm nghiệp Việt Nam, giá trị xuất khẩu lâm sản tăng 17,8% so với cùng kỳ năm ngoái đạt 3,278 tỉ USD trong bốn tháng đầu năm 2019.

Mỹ, Nhật Bản, EU, Trung Quốc và Hàn Quốc vẫn là 5 nước thị trường nhập khẩu lâm sản Việt Nam nhiều nhất, chiếm khoảng 87% tổng giá trị xuất khẩu của ngành.

Tính đến ngày 18 tháng 4, hơn 29 nghìn ha rừng tập trung đã được trồng, chiếm 21,6% kế hoạch hàng năm. Trong khi đó, số vụ vi phạm luật rừng đã giảm gần 1.076 vụ tương đương 25% so với năm ngoái. Diện tích rừng bị thiệt hại cũng giảm 58 ha tương đương 23%.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc gần đây đã ban hành Chỉ thị số 8/CT-TTg, phác thảo các biện pháp tăng xuất khẩu lâm nghiệp lên 11 tỉ USD năm 2019, 12-13 tỉ USD vào năm 2020 và 18-20 tỉ USD vào năm 2025.

Việt Nam có 4.500 doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ lâm sản, trong đó có 1.863 doanh nghiệp là nhà xuất khẩu. Trong đó bao gồm hơn 700 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với quy mô sản xuất lớn và ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong sản xuất. 



FORESTRY PRODUCT EXPORTS RISE BY NEARLY 18% IN FIRST FOUR MONTHS

The export value of forestry products increased by 17.8% year on year to take in US\$3.278 billion in the first four months of 2019, according to recent statistics from the Vietnam Administration of Forestry.

The US, Japan, the EU, China and the Republic of Korea have remained the five largest importers of Vietnamese forest products, accounting for some 87% of the industry's total export value.

As of April 18, more than 29 thousand hectares of concentrated forests were planted, accounting for 21.6% of the yearly plan. Meanwhile, the number of forest law violation cases was brought down by nearly 1,076 or 25% from last year. The area of damaged forest was also reduced by 58 hectares or 23%.

Prime Minister Nguyen Xuan Phuc recently issued Directive No.08/CT-TTg, outlining measures to increase forestry shipments to US\$11 billion in 2019, US\$12-13 billion in 2020, and US\$18-20 billion in 2025.

Vietnam has 4,500 enterprises processing and exporting wood and forestry products, 1,863 of which are exporters. They include more than 700 foreign-invested businesses with large production scales and the application of advanced technologies in production. 

At **XtraSharp**



We Cut Straight!

COMPACT
SERIES



ADVANCED
SERIES



X BLADE
SERIES



**The Optimal
Rip Saw Lineup**

Member of



San Jui

Taiwan | Vietnam | Belgium

San Jui Machinery Co., Ltd.

T: +886 425 24 54 34

M: +84 164823 1450 (Vietnam)

E: san.jui@msa.hinet.net

www.sanjui.com.tw

MEET US AT
IWF
ATLANTA

VIỆT NAM ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ VÁN SỢI BẰNG GỖ TỪ THÁI LAN VÀ MALAYSIA

VIETNAM INVESTIGATED ANTI-DUMPING OF WOODEN FIBER BOARD FROM THAILAND AND MALAYSIA



Dựa trên đơn kiến nghị của các Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Dongwha; Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Kiên Giang; Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Quảng Trị; Công ty Cổ phần Kim Tín MDF, về việc một số sản phẩm ván sợi bằng gỗ hoặc bằng các loại vật liệu có chất gỗ khác, chưa phủ mặt và chưa gia công, có các mã HS 4411.12.00; 4411.13.00; 4411.14.00; 4411.92.00; 4411.93.00; 4411.94.00, xuất xứ từ Thái Lan và Malaysia có dấu hiệu bán phá giá, gây ảnh hưởng tới các doanh nghiệp sản xuất chế biến ván sợi bằng gỗ tại Việt Nam.

Vào giữa tháng 4 vừa rồi, Bộ Công Thương chính thức ban hành Quyết định khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván sợi bằng gỗ hoặc bằng các loại vật liệu có chất gỗ khác có xuất xứ từ hai nước này, giai đoạn điều tra bắt đầu từ 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, đối với các sản phẩm và mã sản phẩm được nhắc tới ở trên. Ngày khởi xướng điều tra bắt đầu từ ngày 16/4/2019 theo Quyết định 940/QĐ-BCT. 

Based on the petition of MDF VRG Dongwha Joint Stock Company; Joint Stock Company of MDF VRG Kien Giang; MDF VRG Quang Tri Wood Joint Stock Company; Kim Tin MDF Joint Stock Company, regarding some wood fiber board or other wood materials, not covered and unworked, has codes HS 4411.12.00; 4411.13.00; 4411.14.00; 4411.92.00; 4411.93.00; 4411.94.00, origin from Thailand and Malaysia showed signs of dumping, affecting wood fiber board manufacturing enterprises in Vietnam.

In the middle of last April, the Ministry of Industry and Trade officially issued a decision to initiate an investigation to apply anti-dumping measures on some wood fiber products or other types of wood-based materials from these two countries. The investigation period started from January 1, 2018 to December 31, 2018, for products and product codes mentioned above. Initial date of investigation begins from April 16, 2019 according to Decision 940 / QĐ-BCT. 

CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES



Nhà cung cấp gỗ nguyên liệu uy tín
Cung cấp các loại gỗ tròn, xẻ, plywood nhập khẩu từ thị trường EU, Nam Mỹ và Châu Phi

Gỗ từ EU: các loại gỗ tròn, xẻ từ gỗ tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, phong, trăn,...



Gỗ từ Nam Mỹ: Gỗ bạch đàn tròn, xẻ và plywood từ Brazil; Colombia



Gỗ từ Châu Phi: Gỗ gỗ, gỗ lim, azobe



Ông Olivier Richard làm việc với thủ tướng Bosina

CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 rue Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France

Điện thoại: +33 (0) 674880831 (Mr. Olivier Richard)

Email: olivier.rnbs@yahoo.com

Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831



WTO RA PHÁN QUYẾT TRONG TRANH CHẤP GỖ MỸ - CANADA

Gỗ mềm của Canada là vấn đề lớn trong xung đột thương mại Canada - Mỹ trong hơn ba thập kỷ qua. Vào tháng 11 năm 2017, Ottawa đã đưa vấn đề tranh chấp thương mại mới nhất của nước mình với Hoa Kỳ lên WTO, sau khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ áp thuế nhập khẩu lên tới 18,19% đối với giá của các sản phẩm gỗ Canada. Chính quyền của Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết động thái này được bảo đảm sau khi kết luận rằng Canada đã hỗ trợ giá quá mức và đổ ồ ạt sản phẩm gỗ mềm vào thị trường Mỹ.

Tại thời điểm đó Canada cho rằng các mức thuế là không công bằng, không chính đáng và gây ảnh hưởng tiêu cực tới ngành gỗ Canada, và thách thức Mỹ sử dụng Phương pháp định giá chênh lệch trong điều tra cáo buộc bán phá giá.

WTO đã thành lập một hội đồng phán quyết để giải quyết tranh chấp giữa hai nước, và kết luận rằng, khi sử dụng phương pháp tính toán đó, Mỹ đã hành động không nhất quán với thỏa thuận chống bán phá giá quốc tế. Nhưng hội đồng đã bác bỏ một số lập luận khác của Canada, bao gồm cả cáo buộc rằng Hoa Kỳ sử dụng một phương pháp có tên là “zeroing” vi phạm các quy tắc thương mại quốc tế.

Hoa Kỳ đã nhiều lần thua kiện trước WTO về việc sử dụng phương pháp “zeroing” (quy về 0), phương pháp

này tính toán giá nhập khẩu so với giá trị thông thường ở Hoa Kỳ để xác định giá và thường dẫn đến việc áp thuế cao hơn.

Nhưng trong phán quyết của mình, hội đồng WTO đã đồng ý với Hoa Kỳ rằng phương pháp zeroing đó được cho phép trong các trường hợp nghi ngờ bán phá giá mục tiêu.

Các phán quyết của cơ quan kháng cáo WTO, đặc biệt là chống lại việc sử dụng phương pháp zeroing là một trong những khiêu nại chính của Washington đối với cơ quan thương mại toàn cầu này. Cả Ottawa và Washington đều nhanh chóng tuyên bố chiến thắng sau phán quyết của WTO.

“Phán quyết của WTO không cấm phương pháp zeroing”, Đại diện thương mại của Hoa Kỳ Robert Lighthizer nói trong một tuyên bố, nhấn mạnh rằng, “Hoa Kỳ không bao giờ đồng ý với bất kỳ quy tắc nào như vậy trong các cuộc đàm phán WTO”. Bộ trưởng Ngoại giao Canada Chrystia Freeland cho biết bà rất hài lòng khi thấy rằng WTO đã phát hiện ra rằng Hoa Kỳ đã không tuân thủ các quy tắc trong việc tính toán tỷ lệ chống bán phá giá.

Cả hai bên có tới 60 ngày để kháng cáo phán quyết Thứ ba, cả hai đều sẽ trình lên Cơ quan phúc thẩm để xác định kết quả cuối cùng. 

ĐỨC: TIÊU THỤ GỖ TĂNG NHANH, NHƯNG GỖ NHIỆT ĐỐI NHANH CHÓNG MẤT CỔ PHẦN

Phân tích thị trường gỗ ở Đức, một thị trường đóng vai trò trung tâm trong lĩnh vực sản phẩm gỗ châu Âu, nhấn mạnh mức độ gỗ nhiệt đới đang mất thị phần, với ý nghĩa quan trọng cho tương lai lâu dài của nhu cầu gỗ nhiệt đới ở thị trường châu Âu rộng lớn.

Đức là nền kinh tế lớn nhất châu Âu với GDP vượt qua 4 nghìn tỉ euro lần đầu tiên vào năm 2018 (theo IMF), cao hơn 40% so với Vương quốc Anh, nền kinh tế lớn thứ hai của châu Âu. Đức là nhà sản xuất gỗ xẻ và tấm gỗ lớn nhất châu Âu, với sản lượng lần lượt là 22 triệu m³ và 11 triệu m³ trong năm 2017 (theo FAO).

Đức cũng là nước có tiêu dùng lớn nhất châu Âu (hàng năm 9,4 tỉ euro) và là nhà sản xuất lớn thứ hai (hàng năm là 7,3 tỉ euro) về đồ gỗ. Mức tiêu thụ đồ gỗ trên đầu người

hàng năm của Đức là 118 euro, chỉ đứng sau Luxembourg trong số các nước châu Âu.

Đức vượt qua những cơn bão kinh tế của thập kỷ trước tốt hơn hầu hết các nền kinh tế châu Âu khác. Mặc dù tăng trưởng GDP đã chậm lại trong nửa cuối năm ngoái do khu vực sản xuất định hướng xuất khẩu lớn của Đức chịu áp lực từ nhu cầu làm mát ở thị trường nước ngoài, tiêu dùng nội địa ở Đức đã rất kiên cường.

Thị trường nội địa của Đức đã được hưởng lợi từ niềm tin tiêu dùng mạnh mẽ, vẫn cao hơn nhiều so với các nước châu Âu khác trong những năm gần đây, do có tỷ lệ thất nghiệp thấp và giảm (chỉ giảm 3,1% vào tháng 2 năm 2019) và chính sách bành trướng của Ngân hàng Trung ương châu Âu đã kết hợp lãi suất thấp với nới lỏng định lượng. 

CÔNG TY CHÂU ÂU TÌM CÁCH MỞ RỘNG NGUỒN CUNG GỖ AXETYLAT Ở CHÂU Á

Công ty Accsys Technologies PLC đã thông báo rằng công ty con của họ, Tricoya Technologies Limited (hiện tại là TTL), đã ký kết thỏa thuận với Tập đoàn Hóa chất Petronas Berhad (“PCG”) để đánh giá tính khả thi của việc tài trợ, thiết kế, xây dựng và vận hành nhà máy sản xuất gỗ Tricoya và tích hợp acetic anhydride và Tricoya tại Malaysia.

Người ta dự tính rằng gỗ Tricoya được sản xuất tại nhà máy sẽ sử dụng axit axetic từ liên doanh hiện có của PCG tại Malaysia. Nhà máy này sau đó sẽ được phép cung cấp cho ngành công nghiệp sản xuất gỗ trong khu vực Đông

Nam Á, làm nguyên liệu chính để hình thành các tấm Tricoya để sử dụng cho ngành xây dựng trong khu vực.

Nghiên cứu khả thi của Malaysia là một phần của chiến lược phát triển thị trường cho các sản phẩm được sản xuất bằng công nghệ Accsys. Accsys Technologies PLC gần đây đã đầu tư hàng triệu đô la vào nhà máy Tricoya để sản xuất hàng năm lên tới 30.000 tấn dăm gỗ acetyl hóa ở Hull, Anh và để tăng công suất của nhà máy sản xuất Accoya ở Arnhem, Hà Lan, lên 50 % đến 60.000 m³. 



TẠO DỰNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

TĂNG HÀM LƯỢNG CÔNG NGHỆ TRONG NGÀNH GỖ

▼ NGND. GS.TS. TRẦN VĂN CHỮ
Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp

Để đạt được mục tiêu xuất khẩu gỗ đạt 20 tỉ USD vào 2025 và Việt Nam sớm trở thành trung tâm sản xuất đồ gỗ thế giới, vấn đề quan trọng là các doanh nghiệp phải có nguồn lao động chất lượng cao, nền quản trị sản xuất hiện đại và đổi mới, ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến và hiện đại đáp ứng mục tiêu tăng năng suất, giảm chi phí. Điều này có thể đạt được khi chúng ta thực hiện tốt việc gắn kết đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào sản xuất để thực hiện các nhiệm vụ lớn của ngành chế biến gỗ, xuất khẩu lâm sản.

Đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ dựa trên sự kết hợp giữa nhà trường với doanh nghiệp đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng thành công dưới nhiều mô hình khác nhau, tùy thuộc vào đặc điểm riêng của mỗi quốc gia, và đã khẳng định được tính hiệu quả trong đào tạo, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật cũng nhưng khả năng đáp ứng tốt nhu cầu nguồn nhân lực cho sản xuất, đặc biệt trong xu thế thời đại và cuộc cách mạng công nghệ 4.0 từ đó sẽ làm thay đổi phương thức đào tạo, quản lý, tổ chức sản xuất, nghiên cứu, ứng dụng và thị trường sản phẩm.

Có thể thấy rõ nét nhất trong ngành công nghiệp chế biến gỗ, trước

năm 2015 kim ngạch xuất khẩu gỗ của các doanh nghiệp FDI (doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có nền sản xuất công nghệ cao, hiện đại) chiếm 70% tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành. Từ năm 2016, 2017 kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước đã tăng lên, chiếm 50% tổng kim ngạch xuất khẩu nhờ đổi mới công nghệ, quản trị sản xuất, sử dụng nhân lực chất lượng cao.

Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (WB) thì ngành chế biến gỗ là ngành có tiềm năng phát triển, có năng lực cạnh tranh trên trường quốc tế, thị trường rộng lớn. Với quy mô khoảng hơn 420.000 lao động thường xuyên tại các nhà máy và hàng triệu lao động gián tiếp có liên quan. Tuy nhiên, số lượng kỹ sư ngành chế biến lâm sản, thiết kế nội thất chỉ chiếm 1-2%; 20-30% trong tổng số lao động được đào tạo bài bản, còn lại là lao động phổ thông (70-80%) chưa qua đào tạo. Điều này đã làm ảnh hưởng đến chất lượng và năng suất lao động của ngành chế biến gỗ Việt Nam thấp, chỉ bằng 50% năng suất lao động so với Philippines, 40% của Trung Quốc và 20% của Liên minh châu Âu (EU). Hiện nay các doanh nghiệp phải tự đào tạo nguồn lao động phổ thông.

Kỹ sư chế biến lâm sản từ các trường đại học đào tạo ra cung không đủ cầu, các trường đào tạo nghề không thu hút được học viên ngành chế biến gỗ, các doanh nghiệp

thiếu nguồn nhân công lành nghề có khả năng sử dụng những thiết bị tự động, điều khiển số. Mục tiêu ngành chế biến gỗ trong 5 - 10 năm nữa có thể đạt doanh số 20 tỉ USD, đồng nghĩa nguồn nhân lực cần phải tăng về số lượng và chất lượng. Theo Hiệp hội gỗ và mỹ nghệ TP. HCM, nhu cầu lao động ngành chế biến gỗ và lâm sản được dự báo đến năm 2020 cần khoảng 64.000 người có trình độ Đại học, trên Đại học và 266.860 công nhân kỹ thuật; đến năm 2025 cần khoảng 106.800 người có trình độ Đại học, trên Đại học và 445.200 công nhân kỹ thuật. Lao động khác trong lĩnh vực trồng rừng, chế biến trung gian và công nghiệp phụ trợ sẽ lớn hơn gấp 3 lần so với hiện tại. Đây là thách thức rất lớn đặt ra cho ngành chế biến gỗ và lâm sản bài toán về nguồn nhân lực lao động chất lượng cao.

Cách mạng 4.0 trong chế biến gỗ và lâm sản đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất. Đây sẽ là cơ hội lớn cho doanh nghiệp hạn chế phụ thuộc vào nguồn nhân công lao động giá rẻ và tiết giảm tối đa chi phí. Hầu hết các công việc mới được tạo ra sẽ đòi hỏi phải có trình độ khoa học, kỹ thuật. Điều đó có nghĩa là các trường phải đào tạo ra một thế hệ người lao động mới. Nguồn nhân lực cần phải am hiểu công nghệ, có khả năng đa nhiệm, tự tin, độc lập, có nhu cầu học hỏi lớn để nâng cao năng suất lao động, tiếp tục nâng cao tính

cạnh tranh về giá cả sản phẩm trên thị trường.

Số lượng các doanh nghiệp FDI trong chế biến gỗ và lâm sản sẽ tăng cao trong thời gian tới, như vậy các doanh nghiệp của Việt Nam phải cạnh tranh nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các nhóm doanh nghiệp này, vì các doanh nghiệp FDI có trình độ công nghệ sản xuất rất hiện đại, năng suất lao động cao, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nhìn chung về công nghệ sản xuất, các doanh nghiệp đã chú trọng đầu tư nhiều thiết bị hiện đại với hệ thống dây truyền sản xuất tự động, sản xuất được với nhiều chi tiết sản phẩm phức tạp, tiết kiệm nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất. Điều này đã giúp các doanh nghiệp sản xuất được nhiều mặt hàng cao cấp, có chất lượng.

Bên cạnh đó, Nhà nước cần hoàn thiện chính sách hỗ trợ khuyến khích xuất khẩu, thực hiện chế độ khen thưởng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu có hiệu quả, chấp hành tốt pháp luật hải quan; Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, mở

rộng hợp tác quốc tế để tiếp cận được với công nghệ hiện đại; Nghiên cứu, đánh giá xu hướng thị trường, tìm kiếm đối tác theo hướng hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp tham gia hội chợ, diễn đàn thương mại gỗ quốc tế và trong nước. Nghĩa là, bên cạnh việc nghiên cứu mở rộng thị trường, cần duy trì và phát triển các thị trường truyền thống (cả thị trường trung chuyển và thị trường người tiêu dùng trực tiếp), thông qua đó uy tín và chất lượng của sản phẩm gỗ xuất khẩu Việt Nam sẽ tiếp cận nhanh hơn tới người tiêu dùng.

Tập trung đầu tư xây dựng các Trung tâm nghiên cứu trọng điểm và chuyển giao công nghệ: Chế biến gỗ công nghệ cao; Thiết kế đồ gỗ thông minh, Trung tâm quốc gia kiểm định chất lượng sản phẩm gỗ Quốc gia. Những trung tâm này thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo sau đại học, trao đổi học thuật với các chuyên gia quốc tế trong phát triển khoa học và công nghệ. Các Trung tâm này đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao, trình diễn công nghệ mới cho các doanh nghiệp. ▼

KHỞI NGHIỆP, SÁNG TẠO TRONG NGÀNH CHẾ BIẾN GỖ, LÂM SẢN XUẤT KHẨU

Theo tôi, cần có sự phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong chế biến gỗ và lâm sản xuất khẩu trong bối cảnh công nghệ cao, công nghệ 4.0, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; xây dựng các mô hình thành công với ý tưởng công nghệ mới, có mô hình kinh doanh sáng tạo và chấp nhận rủi ro để đưa những sản phẩm, dịch vụ chế biến gỗ và lâm sản ra thị trường cho các đối tượng tiềm năng là sinh viên, doanh nghiệp startup. Qua đó nâng cao nhận thức của toàn xã hội, thu hút người học, tạo hứng khởi cho người trẻ tham gia học tập và lao động, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và tiềm năng cho ngành Công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản.

Xây dựng các nhiệm vụ KH&CN có sự tham gia nghiên cứu của chuyên gia quốc tế từ các tổ chức KHCN tiên tiến trên thế giới để nâng cao hàm lượng khoa học cho các đề tài dự án; đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao: giống cây lâm nghiệp và công nghệ chế biến gỗ, Thiết kế nội thất, điều khiển số; Xây dựng chương trình đào tạo ngắn hạn, đào tạo đại học, sau đại học theo đặt hàng của doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp FDI có sự tham gia của các chuyên gia quốc tế trong ngành chế biến gỗ (Đức, Italia). Thúc đẩy hợp tác công tư, xây dựng một số dự án hợp tác công tư trên một số đối tượng chủ lực, công nghệ mới mà Việt Nam chưa tạo ra hoặc chưa làm chủ được công nghệ; Nghiên cứu để xuất chính sách khuyến khích nhập khẩu, chuyển nhượng bản quyền công nghệ, thiết bị tiên tiến sản xuất lâm nghiệp mà trong nước chưa sản xuất được.

TO ADD TECHNOLOGY CONTENT IN WOOD INDUSTRY

 PRESIDENT. PROF. DR. TRAN VAN CHU
Rector of Vietnam National University of Forestry

In order to achieve the export target of wood with US\$20 billion in 2025 and Vietnam early becomes the center of furniture manufacture in the world, the important issue is that businesses must have human sources of high quality, the governance of modern manufacture and innovation, apply new, advanced and modern technologies to meet the targets of increasing productivity and reducing costs. This can be achieved when we implement the connection of training the human resources, scientific research and technology transfer into manufacturing to carry out the major tasks of the woodworking industry and exporting forest products.

Training, scientific research and technology transfer based on the combination of training units and businesses have been successfully applied by many countries in different models, depending on the individual characteristics of each country, and affirmed the effectiveness in training and applying scientific and technical advances, but the ability to meet the good demand of human resources for manufacturing, especially in the trend of the era and the Fourth Industrial Revolution will then change the ways of training, management, production organization, research, application and market of products.

It can be seen most clearly in the woodworking industry, before 2015, the wood export turnover of foreign direct investment enterprises (FDI



enterprises with high technology and modern production) accounted for 70% of the total industry's export turnover. From 2016 - 2017, the export turnover of domestic enterprises increased, accounted for 50% of the total export turnover thanks to technological innovation, production management, using high quality manpower.

According to the assessment of World Bank (WB), the woodworking industry is the one which has great potential for development and the competitive ability in international and large markets. For a scale of more than 420,000 regular employees at factories and millions of related indirect labors. However, the quantity of engineers, the processing industry of forest products and interior design only account for 1-2%; 20-30% of total trained labors, the rest are unskilled ones (70-80%) who have not yet been

trained. This has affected the quality and labor productivity of Vietnam's woodworking industry, only 50% of labor productivity compared to the Philippines, 40% of China and 20% of the European Union (EU). Currently businesses themselves have to train their own unskilled labors.

The processing engineers of forest products from the training universities do not have enough demand, the vocational training schools do not attract the woodworking students, the enterprises are lack of skilled labors who are able to use the automatic devices and digital control. The objectives of the woodworking industry in the next 5 to 10 years may reach US\$20 billion, it means that human resources need to increase in both quantity and quality. According to Handicraft and Wood Industry Association of Ho Chi Minh City, the labor demand for woodworking and

forest product industry is forecasted to need about 64,000 people with university and postgraduate degrees and 266,860 technical workers by 2020; about 106,800 people need to have university and postgraduate degrees and 445,200 technical workers by 2025. Other labors in the fields of afforestation, intermediate processing and supporting industry will be 3 times larger than now. This is a huge challenge for the woodworking and forestry product industry to solve the problem of high quality human resources.

The Fourth Industrial Revolution in processing wood and forest products requires high quality human resources, application of science and technology in manufacturing. This will be a great opportunity for businesses to limit their dependence on cheap labor and minimize costs. Most of the new jobs will require scientific and technical levels. That means that schools and universities have to train a generation of new labors. Human resources need to understand technology, have ability of multitasking, being self-confident and independent, have great demand

for learning to improve labor productivity, continue to improving the competition in product prices on the market.

The quantity of FDI enterprises in processing wood and forest products will increase in the next time, so Vietnamese enterprises must compete for high quality human resources with this group because FDI businesses have a very modern manufacturing technology, high labor productivity, attract the human resources with high quality.

In general, for production technology, enterprises have focused on investing in many modern equipment with the automatic systems of production lines and manufacturing many complicated product parts, saving raw materials in the production process. This has been helping the businesses manufacture many high-grade and quality products.

Besides, the State needs to complete the policies, support and encourage export, implement the reward for export enterprises effectively, abide by the customs laws well; develop

trade promotion programs, expand international cooperation to access to modern technologies; research and evaluate market trends, look for the partners in the direction of providing maximum support to the enterprises which take part in fairs, international and domestic timber trading forums. It means, in addition to researching market expansion, it is necessary to maintain and develop traditional markets (both the transit markets and the direct consumption markets), via that the prestige and quality of Vietnam's wood products will access consumers faster.

To concentrate on investing in building the centers of key research and technology transfer: High-tech woodworking; Designs of smart furniture, National Quality Supervision and Inspection Center for national wood products. These centers carry out post-graduate research and training, academic exchanges with international experts in scientific and technological development. These centers train human resources, transfer and exhibit new technologies to businesses. 

START UP, BE CREATIVE IN WOODWORKING AND FOREST PRODUCTS FOR EXPORT

In my opinion, it is necessary to develop a start-up ecosystem in the woodworking and forest products for export in the context of high technology, the fourth Industrial Revolution, organize the training programs; build successful models with new technological ideas, innovative business models and risk-taking to give the products and services of woodworking and forest products to the markets for potential objects such as students, start-up enterprises. Thereby raising awareness of the whole society, attracting learners, creating the inspiration for the young in order to participate in learning and working, making high quality and potential human resources for the woodworking and forest product industry.

Building up scientific and technological tasks with the participation of international experts from advanced science and technology organizations in the world in order to improve the scientific contents of the project topics; train human resources, especially in high-tech fields: forest seedlings and woodworking technology, interior design, digital control; Develop short-term training programs, graduate and post-graduate training courses according to the orders of enterprises, especially the FDI enterprises with the participation of international experts in the woodworking industry (Germany, Italy). To promote public-private partnership, to establish some projects of public-private partnership on some key subjects and new technologies which Vietnam has not created or has mastered the technology yet; to study and propose the policies to encourage imports and technology transfer, advanced equipment for forestry production which hasn't been manufactured in the country.

Công ty cổ phần đầu tư Hợp Trí:

TERMIZE 200SC, SẢN PHẨM TIÊN PHONG DIỆT MỐI NGÀNH GỖ



Ông Đặng Hồng Hải – TGD Công ty Cổ phần Đầu tư Hợp Trí tại buổi lễ trao giải cùng các doanh nghiệp trong ngành

Trong nhiều năm qua, đã có rất nhiều loại hóa chất chống mối mọt đã được sử dụng rộng rãi trên thị trường, nhưng lại chưa đáp ứng được tối đa yêu cầu của ngành xử lý gỗ, pallet, tre, mây và các sản phẩm liên quan tới gỗ, tre, tầm vông...

Đó là một trong những hạn chế khiến cho ngành gỗ nói riêng và ngành xây dựng nói chung luôn phải đau đầu tìm cách giải quyết. Từ lâu, mối luôn là loài gây nguy hại cho bề mặt gỗ hoặc các sản phẩm liên quan tới gỗ, pallet hay mây tre, và thường gây hại khi kết cấu gỗ tiếp xúc với bề mặt đất. Và với các công trình xây dựng, gia dụng, nó là mối lo gần như đầu tiên để các đơn vị thi công phải nghĩ cách để phòng chống.

Mối rất thích ăn các thức ăn trong gỗ có chứa chất cellulose. Chính vì vậy mối luôn tìm nguồn thức ăn mới, do đó nếu chúng phát hiện nơi nhiều gỗ mà không được xử lý đúng cách thì chúng có thể tấn công ngay lập tức.

Mối không chỉ xâm phạm các nhà có kết cấu bằng gỗ, mà chúng còn tấn công phá hủy các nhà lá, nhà tre,... cũng như những công trình kiến trúc kiên cố, dù cho đã được gia cố bằng bê-tông cốt thép.



Nếu không biết cách phòng chống chúng từ giai đoạn đầu, sẽ gây thiệt hại nặng nề về sau, thường thì sau từ 6 tháng đến 3 năm mối ăn hết lớp vụn bên dưới sẽ bắt đầu đi lên tàn phá các sản phẩm gỗ và các công trình xây dựng. Và nó cũng gây rất nhiều thiệt hại kinh tế cho ngành gỗ, ước tính của các chuyên gia có thể lên tới 30% giá trị của sản phẩm gỗ, pallet hay mây tre.

Nhưng có lẽ, mọi thứ đã bắt đầu thay đổi khi Công ty cổ phần đầu tư Hợp Trí cho ra mắt sản phẩm Termize 200SC, một sản phẩm được đầu tư nghiên cứu rất công phu và thử nghiệm kỹ càng trước khi bán ra thị trường.

Đây là hoạt chất mới, liều dùng cực thấp, không mùi, không có tính xua, tác dụng lớn, hiệu quả lâu

dài và an toàn với môi trường. Nó đáp ứng được đúng yêu cầu về diệt mối trong ngành xử lý gỗ, pallet hay tre và mây, cũng như đối với các công trình xây dựng.

Ông Đặng Hồng Hải, Tổng giám đốc Công ty Hợp Trí cho biết, việc đưa Termize 200SC ra thị trường là sự bổ sung cần thiết cho nhóm thuốc trừ mối chuyên dụng trong các công trình xây dựng, ngành xử lý gỗ hoặc pallet. Nhờ liều lượng xử lý thấp, lây lan diệt cả đàn mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các đơn vị dịch vụ diệt trừ mối. Nhưng đồng thời Termize 200SC lại thân thiện và an toàn với môi trường, bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng, và tạo ra bước tiến lớn trong ngành xử lý gỗ, pallet.



HOP TRI INVESTMENT CORPORATION

St. No. 08, B14 Hiệp Phước IP, Nhà Bè Dist, HCMC, Viet Nam

SAI GON Branch: No.80/14 Ba Huyen Thanh Quan, Ward 9, District 3, HCMC, VIETNAM

Tel: (028) 39318515 || Fax: (028) 39318500

Hotline: 1800 6648

Email: info@hoptri.com

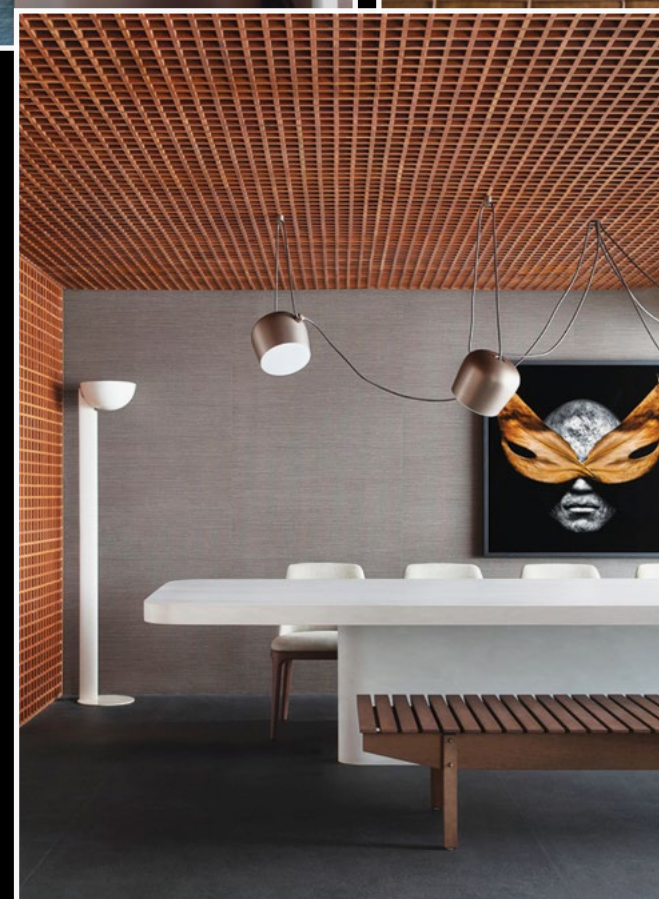
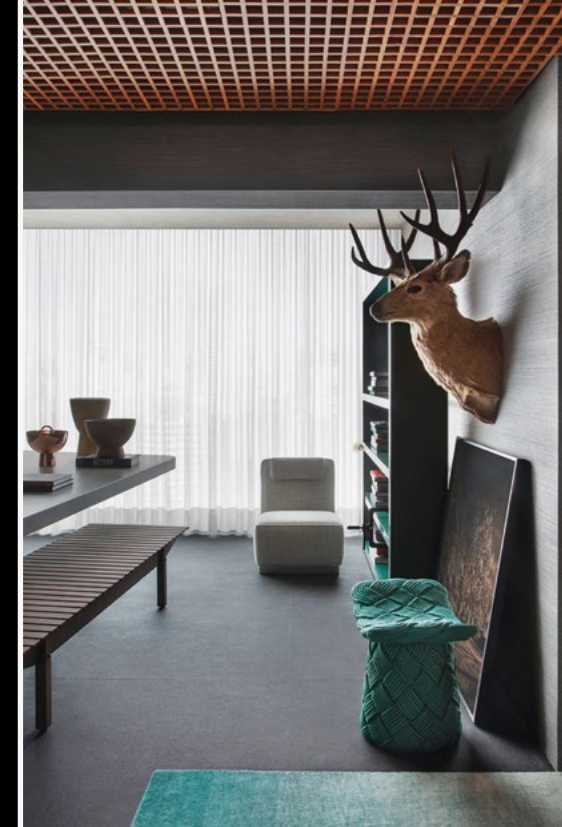
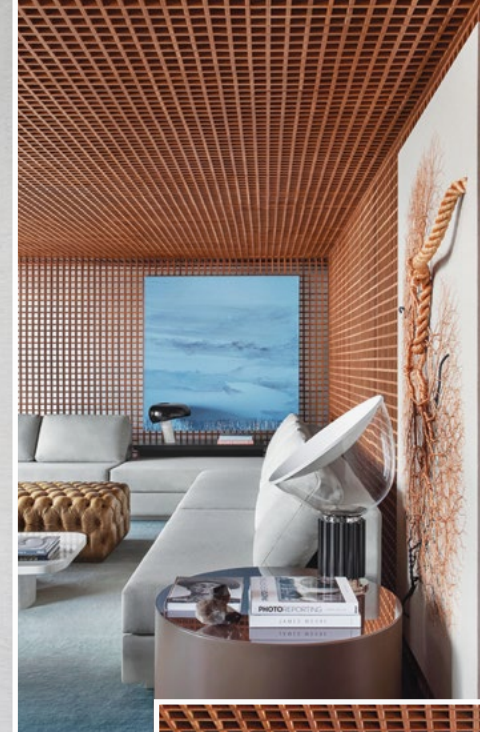
Website: www.hoptri.com

ĐỘC ĐÁO NHÀ LƯỚI

GV

Dự án nhà lưới ở Sao Paulo, Brazil, áp dụng cho diện tích từ 100m² với hợp nhất từ hai căn, một căn duplex thông tầng và một căn nhỏ hơn được gắn vào tầng lửng. Giải pháp của các nhà thiết kế là tận dụng lối vào ở căn nhỏ hơn, nối nó với tầng lửng và biến toàn bộ khu vực này thành phòng khách.

Ban công có chức năng như một quán bar và được đặt một chiếc bàn lớn làm bằng đá Corian ở đó. Một khung gỗ phức hợp bao gồm lớp lót, loa ẩn, ánh sáng và điều hòa không khí, và cũng làm vách ngăn cho không gian nhà bếp, nhà vệ sinh và lối đi cầu thang, tạo ra cảm giác vừa gần gũi với thiên nhiên, vừa có không gian sống hài hòa, khác biệt.



Phòng được thiết kế để hoạt động độc lập giống như căn hộ suite trong khách sạn- cửa vào ban đầu vẫn được duy trì. Một phòng tắm lớn được ngăn cách bởi một bức tường kính và rèm trong phòng ngủ, đảm bảo sự riêng tư hoặc hòa nhập khi cần. Ban công cao gấp đôi trở thành một chiếc tủ và vẫn có một văn phòng nhỏ tại nhà. 

NĂM 2030: Việt Nam có 2 triệu ha rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững

▼ MẠNH HÙNG

Mục tiêu là đến năm 2030, Việt Nam phải có ít nhất 2 triệu ha rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững, để đáp ứng cho nhu cầu phát triển của ngành chế biến và xuất khẩu gỗ trong tương lai, đó là một trong những vấn đề được đặt ra khi chúng ta thành lập Văn phòng Chứng chỉ rừng Việt Nam.

Chiến lược xác định mục tiêu đến năm 2020 phải thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững 16,2 triệu ha đất quy hoạch cho lâm

nghiệp và có ít nhất 30% diện tích rừng sản xuất tương ứng với khoảng 2 triệu ha rừng phải được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản xuất khẩu của Việt Nam (đặc biệt là chế biến gỗ) trong vài năm trở lại đây đã đặt ra một áp lực lớn đối với nguồn nguyên liệu bền vững, đặc biệt là khi chúng ta đã tham gia vào các hiệp định thương mại song phương, cam kết VPA/FLEG, thì những yêu cầu về nguồn gốc gỗ và tính minh bạch càng lớn hơn.

Năm 2018, kim ngạch xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản của Việt Nam đạt 9,4 tỉ USD vượt so với mục tiêu 7,8 tỉ USD xuất khẩu của Chiến lược phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2006 – 2020. Tuy đạt được những kết quả lớn như trên, nhưng ngành chế biến gỗ cũng đang đứng trước những thách thức lớn, nhiều thị trường nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam có những yêu cầu rất cao về kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu và các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý rừng bền vững, điều đó đòi hỏi các nhà sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam phải đảm bảo sử dụng nguồn nguyên liệu hợp pháp, có chứng chỉ quản lý rừng bền vững thì mới xuất khẩu được sang các thị trường lớn.

Trong thời gian tới, mục tiêu của ngành chế biến gỗ là xuất khẩu đạt 20 tỉ USD, và bắt đầu mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, hướng tới ngành gỗ sạch, thì nguồn nguyên liệu gỗ trong nước là vô cùng quan trọng, trong đó, những yêu cầu về gỗ có chứng chỉ càng được coi trọng hơn bao giờ hết.

Nhưng hiện tại, diện tích có chứng chỉ quản lý rừng bền vững của Việt Nam mới chỉ đạt khoảng 236.998 ha, con số này chưa đủ đáp

ứng nhu cầu sản xuất, chế biến gỗ xuất khẩu, và nó cho thấy, ngành gỗ còn rất nhiều việc phải làm để giải mã những thách thức này.

Trước đó, trong Đề án Quản lý rừng bền vững và Chứng chỉ rừng đã đặt mục tiêu cho tới năm 2030 sẽ xây dựng và cấp chứng chỉ rừng cho hơn 1 triệu ha rừng trồng sản xuất, phòng hộ, nhằm quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên rừng. Nhưng với việc thành lập Văn phòng chứng chỉ rừng Việt Nam, cũng như triển vọng phát triển của ngành gỗ đã giúp ngành lâm nghiệp điều chỉnh mục tiêu này lên thành 2 triệu ha rừng, và đáp ứng được khoảng hơn 80% nhu cầu sản xuất sản phẩm đồ gỗ xuất khẩu xuất khẩu, nâng cao giá trị gỗ rừng trồng, góp phần xóa đói giảm nghèo đối với người làm nghề rừng và nâng cao giá trị gia tăng cho ngành lâm nghiệp.

Cùng lúc đó, chúng ta cũng định hướng toàn bộ các ban quản lý rừng

phòng hộ, rừng đặc dụng, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp hiện đang quản lý hơn 7,2 triệu ha rừng, sẽ hoàn thành việc xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững.

Theo ông Cao Chí Công, Phó tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững được thành lập sẽ là đầu mối hợp tác với các tổ chức chứng chỉ rừng quốc tế, các cơ quan, tổ chức liên quan để vận hành hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia; Chủ trì và triển khai các hoạt động chứng chỉ rừng tại Việt Nam; Xây dựng và phát triển thương hiệu Chứng chỉ rừng Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế; đồng thời tổ chức việc kiểm tra giám sát việc cấp chứng chỉ rừng của hệ thống quốc gia.

Ông Benjammin Gunerberg, Tổng giám đốc Chương trình Chứng nhận Chứng chỉ rừng (PEFC) chia sẻ, PEFC sẽ thúc đẩy quản lý rừng bền vững thông qua chứng nhận độc lập của bên

thứ 3. Thiết lập tiêu chuẩn cho Quản lý rừng bền vững và Chuỗi hành trình sản phẩm. Các tiêu chuẩn của chứng chỉ tập trung cụ thể vào việc cho phép các chủ hộ rừng nhỏ có được chứng nhận. Qua đó, nhân sinh thái của chúng tôi cho phép các doanh nghiệp và người tiêu dùng xác định các sản phẩm từ các khu rừng được quản lý bền vững.

PEFC đã và đang hỗ trợ Việt Nam giải quyết một số thách thức với ngành lâm nghiệp như phát triển chương trình chứng nhận rừng Việt Nam. Nguồn kiểm soát dăm gỗ CoC. Hệ thống chứng nhận FM và CoC cho Liên minh HTX Huế. Kiểm soát nguồn gốc CoC FAO FLEGT SME. Hệ thống DDs của Hiệp hội Lâm sản Gỗ Bình Định và Văn phòng Hỗ trợ Chứng nhận PEFC tại Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam. ▼

CÔNG BỐ THÀNH LẬP VĂN PHÒNG CHỨNG CHỈ RỪNG



Ông Benjammin Gunerberg, CEO của PEFC phát biểu tại buổi thành lập văn phòng chứng chỉ rừng

Vào cuối tháng 4 vừa qua, Tổng cục lâm nghiệp đã tổ chức lễ công bố thành lập văn phòng chứng chỉ rừng. Theo ông Cao Chí Công, Phó tổng cục trưởng tổng cục lâm nghiệp cho biết, ban lãnh đạo của chương trình đã thống nhất và tiếp nhận hồ sơ của Việt nam hợp tác với PEFC, dự kiến ngày 1/6/2019 tới, Việt Nam sẽ trở thành thành viên thứ 50 của tổ chức PEFC.

Ông Cao Chí Công cũng chia sẻ, tại buổi làm việc của Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Công Tuấn với ông Benjammin Gunerberg, Tổng giám đốc PEFC, hai bên khẳng định và cam kết thực hiện, cũng như hỗ trợ nhau trong vấn đề này.

Trước đó, ngày 1/10/2018 Thủ tướng chính phủ đã phê duyệt đề án quản lý chứng chỉ rừng bền vững, trong đó Thứ trưởng Hà Công Tuấn đặt ra mục tiêu từ nay đến 2025 phải cấp được 3 triệu ha rừng có chứng chỉ.

Và từ chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc về việc thành lập văn phòng chứng chỉ rừng, cũng như nhận được sự đồng ý của Bộ trưởng bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong tháng 3/2019, Tổng cục lâm nghiệp đã chính thức thành lập văn phòng chứng chỉ rừng đặt tại Tổng Cục Lâm nghiệp.

Văn phòng nay sẽ giúp Tổng cục trưởng và Tổng cục lâm nghiệp xây dựng hệ thống chứng chỉ rừng bền vững theo luật lâm nghiệp. Các công ty lâm nghiệp phải thực hiện phương án xây dựng cấp chứng chỉ rừng bền vững.



Toàn ảnh buổi công bố thành lập văn phòng chứng chỉ rừng

YEAR 2030: VIETNAM HAS 2 MILLION HECTARES OF FORESTS WITH SUSTAINABLE FOREST MANAGEMENT CERTIFICATES

MANH HUNG

The target is that Vietnam must have at least 2 million hectares of forests with sustainable forest management certificates by 2030 in order to meet the development demands of the wood processing and export industry in the future, which is one of the raised issues as we established Vietnam Forest Certification Office.

The strategy aims to establish, manage, protect, develop and sustainably use 16.2 million hectares of planned land for forestry by 2020 and at least 30% of the manufacturing forest area with about 2 million hectares of forests must be certified for sustainable forest management.

The strong development of Vietnam's export woodworking and forest product industry (especially wood processing) has made a great pressure on sustainable materials for the recent few years, especially we took part in bilateral trade agreements, the VPA/FLEGT commitment, the requirements for timber origin and transparency are even greater.

In 2018, Vietnam's export turnover of furniture and forest product reached US\$9.4 billion,

exceeding the export target of US\$7.8 billion in the Forestry Development Strategy for the period 2006-2020. Although the above results are great, the woodworking industry has also been facing with great challenges, many markets of importing Vietnam's timber and wood products have very high requirements on controlling the sources and origin of materials and international standards for sustainable forest management, which require Vietnamese producers and exporters to ensure the use of legal material sources and having sustainable forest management certificates to export to big markets.

In the coming time, the target of the woodworking industry for export shall be US\$20 billion, and begin expanding the market, building a brand name towards the clean wood industry, the domestic timber resource is extremely important. In particular, the requirements for certified timber are more important than ever.

But now, the area of Vietnam's sustainable forest management certificate is only about 236,998 hectares, which is not enough to meet the demand for manufacturing, wood processing for export and it shows

that the wood industry still has many works to do in order to solve these challenges.

Previously, in the Sustainable Forest Management and Forest Certification Scheme, the target for 2030 is to build and certify more than 1 million hectares of production and protection forests for management and using forest resources sustainably. But with the establishment of the Vietnam Forest Certification Office, as well as the development prospects of the timber industry, which help the forestry industry adjust its target to 2 million hectares of forest, and meet about 80% of the demand of manufacturing wood products for export, improve the timber value from planted forests, contribute to hunger eradication and poverty reduction for the people working in forests and improve the added value for the forestry industry.

At the same time, we also orient the whole management boards of protection forests, special-use forests, economic organizations and enterprises which are currently managing more than 7.2 million hectares of forests, we shall complete the establishment and carry out the sustainable forest management plan.

According to Mr Cao Chi Cong, Deputy Director General of Vietnam Administration of Forestry (VNFOREST), the Sustainable Forest Management Certificate Office is established, it will be the focal point to cooperate with international forest certification organizations, related agencies and organizations to operate the national forest certification system; To preside and implement forest certification activities in Vietnam; to build and develop the brand name of Vietnam forest certificate on domestic and international markets; and at the same time organizing the inspection and supervision of forest certification of the national system.

Mr Benjammin Gunerberg, General Director of the Program for the Endorsement of Forest Certification (PEFC) shared, PEFC will promote sustainable forest management through independent

certification from third party. To set up the standards for Sustainable Forest Management and Chain of custody, our standards are specifically focused on allowing small forest owners to get certified. Thereby, our ecological personality allows businesses and consumers to identify the products from sustainable managed forests.

PEFC has been assisting Vietnam in addressing a number of challenges in the forestry sector, such as the development of Vietnam's forest certification program, controlling resource of CoC wood chip. FM and CoC certification system for Hue Cooperative Alliance, the origin control of CoC FAO FLEGT SME, the DDs system of Forest Products Association of Binh Dinh (FPA Binh Dinh) and the Office of PEFC Certification Support at the Vietnamese Academy of Forest Sciences.

ANNOUNCING THE ESTABLISHMENT OF A FOREST CERTIFICATION OFFICE

At the end of last April, Vietnam Administration of Forestry organized a ceremony to announce the establishment of a forest certification office. According to Mr. Cao Chi Cong, Deputy Director of Vietnam Administration of Forestry said that the management board of the program agreed and accepted documents of Vietnam cooperating with PEFC, Vietnam will become the 50th member of PEFC expected on June 1, 2019.

Mr. Cao Chi Cong also shared, at the meeting of Deputy Minister of Agriculture and Rural Development Ha Cong Tuan with Mr. Benjammin Gunerberg, PEFC General Director, both sides affirmed and committed to implement, as well as support each other in this project.

Before that, on October 1, 2018, the Prime Minister approved the project of sustainable forest certification management, in which Deputy Minister Ha Cong Tuan set a target of 3 million hectares of certified forests by 2025.

And based on the direction of Prime Minister Nguyen Xuan Phuc about forest certification office establishment, as well as the consent of the Minister of Agriculture and Rural Development, forest certification office was officially established at the Vietnam Administration of Forestry in March 2019.

This office will help the Director General and Vietnam Administration of Forestry to develop a sustainable forest certification system under the forestry law. Forestry companies must implement a sustainable forest certification scheme.

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 4/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m ³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 22 mm, rộng 75 mm trở lên, dài 1.8 m trở lên	CIF	310
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 28/50 mm, rộng: 83 - 500 mm, dài: 2.0-3.0 m	CIF	310
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 33/38/50 mm, rộng: 91-107 mm, dài:3.05m	CIF	340
Nhập khẩu từ Uru Guay		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 25/32 mm; rộng: 216 mm trở lên, dài: 4.7 m	CIF	325
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày:31.8 mm, rộng: 191.21 - 235.51 mm, dài: 2.661 -4.6 m	CIF	610
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 31.8 mm, rộng: 102 - 305 mm, dài: 2.3 -4.0 m	CIF	547
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	316
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	C&F	349
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 40 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	CIF	530
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 140 mm trở lên, dài: 1.2 m trở lên	FOB	340
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 59mm, rộng: 140 mm, dài: 2.1m	FOB	790
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 59mm, rộng: 140 mm, dài: dưới 2.1m	FOB	670
Gỗ lim -Okon. Quy cách: dày 60 mm, rộng: 180 mm, dài: 1.6 m trở lên	FOB	348
Gỗ lim -Okon. Quy cách: dày: 100 -810 mm, rộng: 200-880 mm, dài: 3.1 - 5.7 m	FOB	450
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 30 mm, rộng: 320 mm trở lên, dài: 1.8 m trở lên	FOB	449
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40/60 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.7/0.9 m trở lên	FOB	450
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 130 mm trở lên, dài: 1.5 m trở lên	FOB	370
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 60 mm, rộng: 600 mm, dài: 1.5 m trở lên	FOB	259
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17/19 mm, rộng: 50/70/100 mm trở lên, dài: 1.8 m	CIF	265
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 200 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 150 mm, dài: 2.4-3.9 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/28/32/50 mm, rộng: 100 -250 mm, dài: 2.1-6.0 m	CIF	215
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 150 mm, dài: 2.4 - 5.4 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 28/38 mm, rộng: 125/150/200 mm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50mm, rộng: 75/100/150/200 mm, dài: 2.4 - 6.0 m	CIF	230
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.130 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 28 mm, rộng: 75/150 mm, dài: 2.130 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/38 mm, rộng: 75 mm, dài: 2.130 m trở lên	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: dày: 28/32/45 mm, rộng: 150 mm, dài: 3.66 - 3.96 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 28/32 mm, rộng: 75 mm, dài: 3.66 - 3.96 m	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 15 mm, rộng: 140 mm trở lên, dài: 1.8 m trở lên	CIF	180
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19/22/38 mm, rộng: 95-150 mm, dài: 1.8- 3.05 m	CIF	210
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32/70 mm, rộng: 90 -100/120 mm, dài: 2.0m trở lên	CIF	220

Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.0 m	CIF	245
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 75 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 95 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 37 mm, rộng: 125-150mm, dài: 1.6 - 3.2 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/28/32/38/45/50 mm, rộng: 75- 2000 mm, dài: 2.4 - 6.01 m	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 37/50 mm, rộng: 75 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	245
Gỗ thông. Quy cách: dày: 16 mm, rộng: 95-195 mm, dài: 3.66-4.88 m	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 16/19/28/50 mm, rộng: 75-200mm, dài: 2.4 -6.0 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 37 mm, rộng: 90 mm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 16/17/19 mm, rộng: 75-210 mm, dài: 1.997 -4.9 m	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19/28 mm, rộng: 75/95 mm, dài: 1.6 m trở lên	CIF	265
Gỗ thông. Quy cách: dày: 45mm, rộng: 95 mm, dài: 3.3 m	CIF	220
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -89 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	400
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -89cm, dài: 3m trở lên	CIF	410
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -99cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	465
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -99cm, dài: 3m trở lên	CIF	485
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 -109 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	550
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 -109 cm, dài: 3m trở lên	CIF	565
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 -119 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	600
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 -119 cm, dài: 3m trở lên	CIF	620
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	640
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 3m trở lên	CIF	660
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 -139 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	696
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 -139 cm, dài: 3m trở lên	CIF	721
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 140 -149 cm, dài: 3m trở lên	CIF	772
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 150 -159 cm, dài: 3m trở lên	CIF	858
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 160 -169 cm, dài: 3m trở lên	CIF	927
Nhập khẩu từ El Salvador		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -89 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	410
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -89cm, dài: 3m trở lên	CIF	421
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -99cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	465
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -99cm, dài: 3m trở lên	CIF	485
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 -109 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	550
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 -109 cm, dài: 3m trở lên	CIF	565
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 -119 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	600
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 -119 cm, dài: 3m trở lên	CIF	620
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	621
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 3m trở lên	CIF	640
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 -139 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	682
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 -139 cm, dài: 3m trở lên	CIF	701
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 140 -149 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	732
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 140 -149 cm, dài: 3m trở lên	CIF	753
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.0-3.5 m	CIF	565
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 2.0-3.5 m	CIF	622
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 2.0-3.5 m	CIF	610
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 2.0-3.5 m	CIF	637
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.8 m trở lên	CIF	155
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 25 cm -30cm, dài: 5.0 m trở lên	CIF	158

Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 25-29cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	200
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên , dài: 2.9-5.9 m	CIF	208
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 20-24 cm (chiếm 5%), dài:2.9 - 5.9 m	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 25-29 cm (chiếm 15%), dài:2.9 - 5.9 m	CIF	195
Gỗ Bạch đàn - Karrigum , FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.9 m trở lên	CIF	178
Gỗ Bạch đàn - Karrigum , FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.9 m trở lên	CIF	188
Gỗ Bạch đàn - Saligna, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.9 m trở lên	CIF	160
GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 52 cm trở lên, dài: 4.2 m trở lên	FOB	320
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 73cm trở lên, dài: 5.3 m trở lên	FOB	473
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 80 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	473
Gỗ Lim - Tali, lông. Đường kính: 55 cm, dài: 3.5 m trở lên	FOB	308
GIÁ GỖ SÔI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, tròn thô, 2SC. Đường kính: 0.36 -0.46 m, dài: 3.66 m trở lên	CIF	250
Gỗ sồi đỏ, tròn thô, 3SC. Đường kính: 0.356m-0.610 m, dài: 2.438m-5.182 m	CIF	220
Gỗ sồi trắng, tròn thô, 3SC. Đường kính: 35.56 - 53.34 cm, dài: 2.1-4.9 m	CIF	369
Gỗ sồi trắng, tròn thô, 2SC. Đường kính: 0.33 m trở lên, dài: 3.048 m trở lên	CIF	255
GIÁ GỖ TÀN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ tần bì, cây,loại ABC. Đường kính: 30-39 cm (chiếm 30%), dài: 3.0 m trở lên	CIF	200
Gỗ tần bì, cây, loại ABC. Đường kính: 40 cm trở lên (chiếm 70%), dài: 3.0 m trở lên	CIF	236
Gỗ tần bì, cây, loại AB. Đường kính: 40 -49 cm (50%), 50 cm trở lên (50%),dài: 3.0 m trở lên	CIF	258
Gỗ tần bì, cây, loại BC. Đường kính: 30 -39 cm,dài: 3.0 m trở lên	CIF	179
Gỗ tần bì, cây, loại BC. Đường kính: 40 -99 cm,dài: 3.0 m trở lên	CIF	213

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 4/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	248
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	238
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	233
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17/18 x 1220 x 2440 mm	CFR	228
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 30 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	225
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	227
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 8.0/9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	217
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	212
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	207
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 6.0/9.0 x 1220/1525 x 2440 mm	CFR	180
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220/1525 x 2440 mm	CFR	175
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 14/15/17/18 x 1220/1525/1830 x 2440 mm	CFR	170
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 21 x 1220 x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 25 x 1830 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 12 x 1525 x 2440 mm	CFR	190
Ván MDF, E1. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	220
Ván MDF, E1. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	210
Ván MDF, E1. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	CIF	200

Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 4.5 x 1830 x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	190
Ván MDF, CARB P2, chưa dán giấy, chưa phủ nhựa. Kích thước: 2.5/3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, CARB P2, chưa dán giấy, chưa phủ nhựa. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, CARB P2, chưa dán giấy, chưa phủ nhựa. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	190
Ván MDF, CARB P2, chưa dán giấy, chưa phủ nhựa. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm		185
Ván MDF, STD , chưa sơn phủ, chưa chế biến. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	200
Ván MDF, STD , chưa sơn phủ, chưa chế biến. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, STD , chưa sơn phủ, chưa chế biến. Kích thước: 4.0/4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, STD , chưa sơn phủ, chưa chế biến. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	180

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 4/2019

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, EPA, UV. Kích thước: 5.2 x 1220 x 2440 mm	CFR	858
Ván Plywood, EPA, UV. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	615
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	550
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	440
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 1600/2000 mm	CFR	500
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	420
Ván Plywood, EPA , CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 1600/2000 mm	CFR	410
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 21 x 1220 x 2440 mm	CFR	380
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	390
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	508
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	CIF	433
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	286
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CIF	277
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	265
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	262
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	CIF	253
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	520
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	430
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 18/25 x 1220 x 2135 mm	CFR	400
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2000 mm	CFR	405
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 1600 mm	CFR	408
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	403
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 1440 mm	CIF	485
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1830 mm	CIF	484
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46x 1830 mm	CIF	486
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2100 mm	CIF	486
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	485
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2100 mm	CIF	484
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 64 x 1500 mm	CIF	485
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1440/1810 mm	CIF	480
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	482
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440mm	CIF	484
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	383
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	C&F	373
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 12 x 25x 2000 mm	CFR	325
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 19 x 90 x 1300/1836 mm	CFR	313
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 19 x 90 x 2197 mm	CFR	323
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 35 x 140 x 1238 mm	CFR	316
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 90 x 35 x 1005 mm	CFR	316
Ván Plywood, dùng để sản xuất pallet, kiện gỗ. Kích thước: 35 x 140 x 1238 mm	CFR	316

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.



CÔNG TY TNHH HÀO HƯNG

Trụ sở chính: 47/46-48 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (+84 283 969 6011); 0908.481.888
Website: <https://haohungwoodchip.com/>
Sản phẩm: dăm gỗ xuất khẩu, ván ghép thanh, ván sợi, viên nén năng lượng, trồng và chăm sóc rừng, giống cây trồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn- Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684
Fax: (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com
Website: www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Gỗ Tẩy cho ngôi nhà Việt
Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101
Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương....



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FURNITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 0274) 3 710012
Fax: (+84 0274) 3 710013
Email: sales@hieplongfurniture.com
Website: hieplongfurniture.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3833591/3836145
Fax: (+84 0251) 3836025
Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com
Website: www.nhatnamco.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất, ván ép - MDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, Bình Định
Tel: (+84 256) 3847668
Fax: (+84 256) 3847556
Email: sales@phutai.com.vn / phutai@phutai.com.vn
Website: <http://phutai.com.vn/>
Sản phẩm: Sản xuất chế biến đồ gỗ nội ngoại thất, kinh doanh gỗ nguyên liệu



CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 ure Léo Lagrange, 59740 Solre le charteau, France
Tel: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)
Email: olivier.rnbs@yahoo.com
Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ EU, Nam Mỹ, với các loại gỗ như: bạch đàn, tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, trăn.....



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp, Tp. HCM
Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289
Fax: (+ 84 028) 3589 4288
Email: info@goducthanh.com
Website: www.goducthanh.com
Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3987037/3987038
Fax: (+84 0251) 398703
Email: honaiwoodex@honaifurniture.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẬT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218
Email: nhatnam@vanepnhatnam.com
Website: www.vanepnhatnam.com
Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế lưng ngồi liền, ván ép tay – chân ghế; vấp ép đầu giường, ván ép bàn,...



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP HCM
Tel: (+84 028) 381 22270 **Fax:** (+84 028) 381 22271
Giám đốc: Ông Lưu Phước Lộc **Di động:** 0913923027
Email: johnluu@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các loại gỗ: Thông, sồi, Teak, linh sam..., các loại dao cụ của hãng Kanefusa: lưỡi cưa, dao lạng..., lắp đặt, chuyển giao công nghệ, các dây chuyền chế biến gỗ, viên nén gỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT

Địa chỉ: 455/9B đường DT 747 Khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, TX Dĩ An, Bình Dương
Tel: (+84.274) 3712.688 / +84 981149072
Fax: +84.274.3778.449
Email: buithingoan@veneerlongviet.com
Website: veneerlongviet.com
Sản phẩm: Cung cấp dán phủ veneer, melamine, laminate, sản xuất, cung ứng ván MDF, plywood,PB, cắt tinh – dán cạnh – dán cạnh cong – dán profile



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dộc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu Long Thành
Tel: (+84 0251)3.510.456
Email: nanohanoi@nanovn.vn
Website: nanovn.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734
Email: info@tandaiviet.com.vn
Website: www.maychebiengotdv.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 028) 37177378 **Fax:** (84 028) 37177380
Email: info@thuanhien.com
Web: www.thuanhien.com
Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật tư phục vụ chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯỢNG NGUYÊN

Công ty TNHH Máy chế biến Gỗ Thượng Nguyên hoạt động trong lĩnh vực mua bán máy chế biến gỗ và linh kiện của máy chế biến gỗ

Thượng Nguyên - thương hiệu với hơn 17 năm kinh nghiệm hoạt động tại thị trường Việt Nam, cung cấp tất cả các loại máy chế biến gỗ xuất xứ từ Đài Loan, Ý, Nhật Bản, ... Với chất lượng tốt, được tân trang bởi chuyên gia Đài Loan có hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật chế biến gỗ cùng với dịch vụ hậu mãi tốt

CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯỢNG NGUYÊN

Showroom: Thửa đất số 56-60-70, Tờ Bản Đồ số 1, Khu Phố Phước Thái, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Tel: (+84) 274 3777 558 - **Fax:** (+84) 274 3777 559

E-mail: woodwm@thuongnguyen.vn - **salesmanager@thuongnguyen.vn**

Ms Chi Cell: (+84) 931 775 220

Mr Minh Cell: (+84) 913 98 88 95

Hotline: (+84) 902 98 58 98

Web: <http://www.maychebiengo.net/maychebiengo/>



CÔNG TY TNHH SC VIỆT NAM (SPACE COOLING VIETNAM)

Công ty TNHH SC Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

SC Việt Nam là đơn vị nhà thầu giải pháp kỹ thuật uy tín tại Việt Nam với 10 năm kinh nghiệm, cung cấp trọn gói cho khách hàng từ khâu Khảo sát - Tư vấn giải pháp - Thiết kế - Sản xuất - Thi công - Chuyển giao - Bảo trì - Bảo hành về các hệ thống trong nhà máy:

Hệ thống thông gió - làm mát - điều hòa không khí; Hệ thống thu gom bụi và xử lý khí thải; Hệ thống xử lý nước cấp - xử lý nước thải; Hệ thống cơ điện; Hệ thống tự động hóa

SPACECOOLING VIỆT NAM

VĂN PHÒNG CHÍNH:

Hà Nội: Tầng 11, tòa nhà Thăng Long, 98A Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội

Email: hotro@spacecooling.com.vn

CHI NHÁNH:

Sài Gòn: Số 19, đường 15, khu phố 5, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Đà Nẵng: Số 8 Bùi Vịnh, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng

Email: cskh@spacecooling.com.vn - hotro@spacecooling.com.vn

Website: <http://www.spacecooling.com.vn/>



CÔNG TY CỔ PHẦN SMART WOOD VIỆT NAM

Công ty Cổ phần Smart Wood Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực gỗ và các thành phẩm từ gỗ, hướng tới mục tiêu sản phẩm CHẤT LƯỢNG và dịch vụ TIỆN ÍCH

Smart Wood là một trong những nhà phân phối Ván ép coffa phủ phim lớn nhất trong sản xuất ván xây dựng, cung cấp sản phẩm cho các công trình xây dựng lớn trên toàn quốc như Time Garden Hạ Long, Vinhomes Green Bay (Hà Nội), Imperia Sky Garden (Hà Nội), Nacimex (Nam Định), Tòa nhà văn phòng 189 Trần Quang Khải, 44 An Dương (Quy Nhơn),...

CÔNG TY CỔ PHẦN SMART WOOD VIỆT NAM

Hà Nội: Số 62, Trường Công Định, Yên Kiêu, Hà Đông, Hà Nội

Hồ Chí Minh: Số 185 Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0868006002

Email: Sales@smartwoods.com.vn / **Fax:** 0868006002

Web: <http://smartwoods.com.vn/>



CÔNG TY CỔ PHẦN LEC GROUP

LEC GROUP hoạt động trong lĩnh vực Logistic, Năng lượng, Hàng hóa với mục tiêu hướng tới việc kết nối thành công các cộng đồng xuất nhập khẩu trong khu vực Đông Dương, Đông Nam Á, châu Á nói riêng và trên toàn cầu nói chung.

LEC GROUP với hệ thống logistics trải dài trên khắp đất nước Việt Nam (Bắc - Trung - Nam)

Diện tích kho ngoại quan và kho bãi của LEC GROUP:

+ Tại cảng Phú Thái (tỉnh Hải Dương): ~ 250,000 m².

+ Tại cảng Chân Mây (tỉnh Thừa Thiên Huế): ~ 10,000 m².

+ Tại cảng Phú Mỹ (Bà Rịa - Vũng Tàu): ~ 200,000 m².

Với diện tích hơn 460,000 m² kho và bãi tại Việt Nam, LEC GROUP là đơn vị hàng đầu về dịch vụ kho bãi tại Việt Nam cho hàng rời (hàng xá).

LEC GROUP

Hotline: (+84)0938 588 136

Email: info@lecvietnam.com

Trụ sở chính: Đường số 4, khu công nghiệp Phú Mỹ 1, xã Phú Mỹ, thị trấn Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Văn phòng đại diện: Số 28 Thảo Điền, phường Thảo Điền, quận 2, TpHCM

Web: <https://lecvietnam.com/>

PEFC: Your assurance of responsibly sourced timber

60%
of all certified forests worldwide are PEFC-certified (over 309 million ha)

Designing the Future with Sustainable Timber



Ask your suppliers for PEFC-certified wood products

Choose PEFC

Caring for our forests globally and locally



Discover more about PEFC at www.pefc.org

CÔNG TY JINSOO LEE CÓ NHU CẦU NHẬP
KHẨU GỖ DẪN

Quy cách sản phẩm và yêu cầu như sau:

Kích thước: 1220 x 2440mm
Dày: 8,5mm; 9mm; 11,5mm; 12mm
Packing plywood, Grade BB
Số lượng: 50 cont 40ft



Ảnh sản phẩm mang tính chất minh họa

CÔNG TY SANJEEV CÓ NHU CẦU NHẬP
KHẨU GỖ GHÉP THÀNH CAO SU

Quy cách sản phẩm và yêu cầu như sau:

Dày: 12mm, 15mm, 16mm, 18mm, 22mm, 24mm, 28mm,
30mm và 40mm
Chất lượng: AA
Số lượng: 100 đến 125m³/tháng ~ khoảng 5 cont 20ft/tháng



Ảnh sản phẩm mang tính chất minh họa

Quý doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ theo thông tin
sau để biết thêm thông tin chi tiết.

Ms. Oanh. Email: vuongoanhhoctienganh@gmail.com

CÔNG TY ANH TÌM NHÀ SẢN XUẤT ĐỒ GỖ TẠI PHÍA BẮC

Công ty tại Anh Quốc đang tìm các nhà sản xuất đồ gỗ tại phía bắc cung cấp các sản phẩm: đồ gỗ đồ ngoài trời

Một vài hình ảnh sản phẩm:



Để biết thêm thông tin chi tiết, doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ đại diện Công ty Anh tại Việt Nam

Ms. Hằng, email: meiji_hang75@yahoo.com

Xem thông tin chi tiết sản phẩm tại: <http://www.gallerydirect.co.uk/>

ARDEN

Bring out the beauty in wood
CẦN TÌM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



Professional Router Bits

www.arden.com.tw

TỔNG ĐẠI LÝ : CÔNG TY TNHH BESTOOL

Thửa Đất Số 40, Tờ Bản Đồ Số 50, Khu Đô Thị Mới, KP I,

P. Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương

Tel: 0274-3791688/788/988

Fax: 0274-3752557

Email: lihsingvn@gmail.com

- Double Bearings Flush Trim Bits
- Straight Bits
- V Groove Bit
- Dovetail Cutter
- Round Over Bits
- Classical Ogee Bits



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU
GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT
NAM TRONG 4 THÁNG NĂM 2019

I. XUẤT KHẨU

Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 4/2019 đạt trên 857 triệu USD, giảm 2,8% so với tháng trước đó.

Trong đó kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 582 triệu USD, giảm 5,6% so với tháng 3/2019.

4 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 3,119 tỷ USD, tăng 17,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 2,197 tỷ USD, tăng 18,6% so với 04 tháng năm 2018; chiếm 70,44% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, tăng nhẹ so với tỷ lệ này của cùng kỳ năm 2018 đạt 69,69%.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF
TIMBER AND WOOD PRODUCTS IN
THE FIRST 4 MONTHS OF 2019

I. EXPORT

According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, Vietnam’s export turnover of wood and wood products (W&WP) in April 2019 achieved over US\$857 million, and decreased by 2.8% compared with last month.

In which, the export turnover of wood products reached nearly US\$582 million, down 5.6% compared with March 2019.

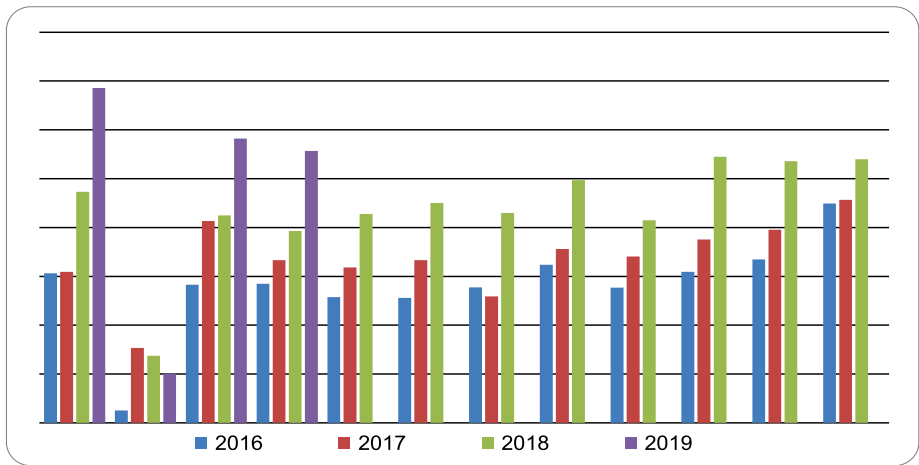
In the first 4 months of 2019, the export turnover of the W&WP in the whole country reached US\$3.119 billion, up 17.8% over the same period in 2018.

In which, the export turnover of wood products reached US\$2.197 billion, up 18.6% compared with the first 4 months of 2018, accounted for 70.44% of total export turnover of W&WP, slightly increase compared to this rate of the same period in 2018 got 69.69%.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2019

Chart 1: Reference to Vietnam’s export turnover of W&WP monthly in the period of 2016 - 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 4/2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 347 triệu USD, giảm 6,8% so với tháng trước đó. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 317 triệu USD, giảm 5,95% so với tháng 3/2019.

4 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 1,317 tỷ USD, tăng 17,16% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 42,23% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước, tỷ lệ này của 4 tháng năm 2018 đạt 42,64%.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của các doanh nghiệp FDI đạt 1,208 tỷ USD, tăng 18,52% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 91,73% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn khối và chiếm 55% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của cả nước.

FDI enterprises

In April 2019, W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$347 million, down 6.8% compared to last month. In particular, export turnover of wood products reached 317 million, down 5.95% compared to March 2019.

For the first 4 months of 2019, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached US\$1.317 billion, up 17.16% over the same period last year, accounted for 42.23% of the total W&WP export turnover in the whole country, this rate in the first four months of 2018 was 42.64%.

In particular, the export turnover of wood products reached over US\$1.208 billion, up 18.52% compared with the same period in 2018, accounted for 91.73% of total W&WP export turnover of FDI enterprises in the whole sector and accounted for 55% of total the export turnover of wood products in the whole country.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 4/2019, mặc dù giảm nhẹ 1,96% so với tháng trước đó nhưng Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt gần 386 triệu USD, chiếm tới 45% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường chủ lực như Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh, Canada cũng giảm so với tháng trước đó. Trong đó thị trường Nhật Bản giảm tới 11,31%.

4 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam sang hầu hết các thị trường chủ lực tăng khá cao so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, thị trường tăng tới 34,63%, chiếm tới 45% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước. Bên cạnh đó, thị trường chủ lực khác như Nhật Bản, Anh và Đức cũng tăng khá cao.

EXPORT MARKETS

In April 2019, despite a slight decrease of 1.96% compared to the previous month, the US continued to be the largest W&WP export market of Vietnam, reaching nearly US\$386 million, accounting for 45% of the total export turnover of W&WP in the whole country.

Besides, W&WP export turnover to some key markets such as Japan, Korea, England and Canada also decreased compared to the previous month. In which Japanese market decreased by 11.31%.

For the first 4 months of 2019, the W&WP export turnover of Vietnam to most key markets has increased quite highly compared to the same period last year. In particular, the market increased by 34.63%, accounting for 45% of the total W&WP export turnover in the whole country. Besides, the other main markets such as Japan, the UK and Germany also increased quite highly.

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 4 tháng năm 2019

Table 1: Reference to some Vietnam’s export markets W&WP in the first quarter of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	April 2019	Compared to March 2019 (%)	Compared to April 2018 (%)	First 4 months of 2019	Compared to first 4 months of 2018 (%)
USA	385,984	-1.96	34.82	1,416,102	34.63
Japan	108,912	-11.31	25.82	414,151	18.10
China	111,541	9.68	14.20	364,797	-0.68
South Korea	68,152	-9.85	-15.91	268,809	-6.93
UK	30,290	-1.60	16.05	108,031	9.49
Germany	10,474	-33.07	30.99	50,118	18.99
Canada	12,475	-3.35	9.89	49,814	3.51
Australia	11,497	2.00	-13.12	44,966	-12.06
France	10,178	-15.85	-1.41	42,872	-2.11
Netherlands	7,060	-21.26	22.11	32,412	4.82
Malaysia	6,265	-2.55	-33.32	24,064	-17.14
Taiwan	7,400	44.56	-3.80	22,322	6.76
Laos	18,832	*	*	18,832	*
Belgium	3,756	-25.07	2.27	14,809	16.60
Italy	3,563	-13.99	27.72	14,122	15.81
Spain	3,133	-28.12	24.92	13,009	6.46
Saudi Arabia	4,005	5.66	67.81	12,416	42.96
Sweden	2,318	-42.85	29.91	12,166	10.16
India	3,045	-14.57	-38.52	11,554	-37.50
Thailand	2,534	-19.25	-16.44	10,864	4.66
Denmark	2,272	-11.19	29.71	10,393	24.46
Singapore	3,532	123.80	67.34	9,233	26.27
Poland	1,611	-46.04	61.58	9,038	33.61
UAE	2,074	16.49	-28.38	8,999	9.01
New Zealand	1,682	0.56	2.66	6,087	-7.59
Chile	*	*	*	4,925	*
Mexico	1,649	40.03	87.29	4,900	53.44
South Africa	837	-27.34	18.96	3,354	34.42
Greece	358	-39.35	-30.45	2,641	36.28
Russia	389	-23.40	-20.02	2,159	15.04
Kuwait	1,033	161.65	114.26	2,093	22.60
Cambodia	545	-0.44	-58.87	1,924	-49.62
Portugal	125	-72.42	-61.10	1,836	56.27
Norway	352	-1.96	93.92	1,624	9.79
Hong Kong	281	-10.99	-70.73	1,316	-45.94
Turkey	228	-39.55	-75.20	1,104	-81.46
Switzerland	42	-74.54	-78.88	844	-30.00
Czech	307	2.73	143.55	833	-4.35
Austria	52	-74.03	-28.77	706	181.56
Finland	125	-7.31	-36.15	477	-41.09

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

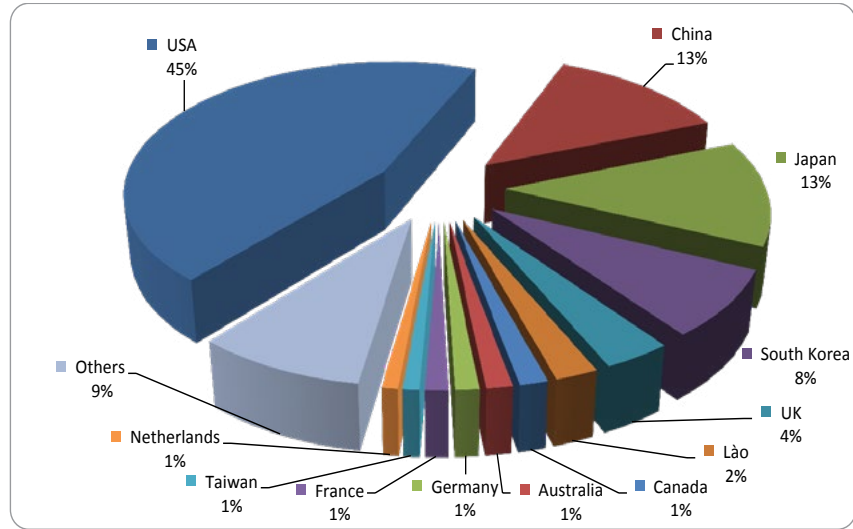
Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang thị trường Hàn Quốc, Australia và Malaysia lại giảm khá mạnh và duy trì ổn định tại trường Trung Quốc.

In contrast, the W&WP export turnover to the markets of South Korea, Australia and Malaysia sharply decreased and maintained in Chinese market.

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 4/2019

Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in April 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit; Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 4/2019 năm 2019 đạt 196 triệu USD, giảm 6,3% so với tháng trước đó.

4 tháng năm 2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về nước ta đạt 776 triệu USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy trong 4 tháng năm 2019, Việt Nam đã xuất siêu trên 3,042 tỷ USD. Trong đó các doanh nghiệp FDI xuất siêu 1,092 tỷ USD.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 4/2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt gần 62 triệu USD, giảm 2,56% với tháng trước đó;

4 tháng năm 2019, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 225 triệu USD, tăng 19,24% so với tháng 4/2018.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU:

Mặc dù tổng kim ngạch kim ngạch nhập khẩu G&SPG giảm nhưng kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc, Chile, Pháp và Lào lại tăng rất mạnh. Trong đó, thị trường Lào tăng tới 87,31% so với tháng trước đó.

Ngược lại kim ngạch nhập khẩu G&SPG thị trường Hoa Kỳ và Malaysia lại giảm tới 22,93% và giảm 34,87% so với tháng trước đó.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam gained US\$196 million in April 2019, decreased by 6.3% compared to last month.

For the first 4 months of 2019, the W&WP import turnover into Vietnam achieved US\$776 million, up 13.1% in comparison to the same period of 2018.

So for the first 4 months of 2019, Vietnam had trade surplus of US\$3.042 billion. In which FDI enterprises had trade surplus of US\$1.092 billion.

FDI enterprises

The import turnover of W&WP in FDI enterprises achieved US\$62 million in April 2019, down 2.56% compared to last month.

For the first 4 months of 2019, the import turnover of W&WP in FDI enterprises has gained US\$225 million, up 19.24% compared to the same period last year.

IMPORT MARKET:

Although the total import turnover of W&WP decreased, the import turnover from China, Chile, France and Laos increased sharply. In which, Laos market increased by 87.31% compared to the previous month.

In contrast, the W&WP import turnover from the US and Malaysia dropped 22.93% and 34.87% compared to the previous month.

4 tháng năm 2019, Trung Quốc, Hoa Kỳ và Thailand là duy trì top 3 thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho VN. Trong đó, thị trường Hoa Kỳ và Trung Quốc chiếm tới 37% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Ngược lại, giảm mạnh từ thị trường Malaysia và Campuchia, với mức giảm lần lượt 14,74% và giảm 61,79% so với tháng 03/2019.

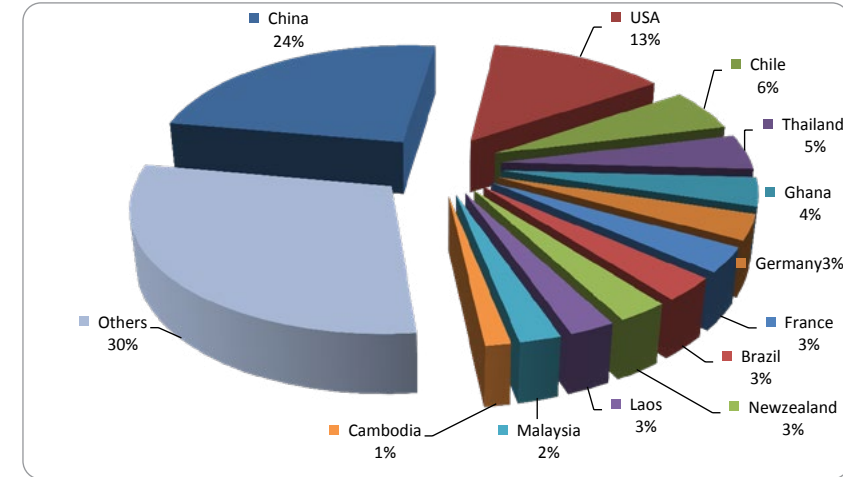
In the first 4 months of 2019, China, the United States and Thailand are in the top three biggest supply markets of W&WP for Vietnam. In particular, the US and China markets accounted for 37% of the total export turnover of Japan.

On the contrary, a sharp fall from the Malaysian and Cambodian markets, with the respective reduction of 14.74% and 61.79% compared to March 2019.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 4/2019

Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in April 2019

(ĐVT: Triệu USD/Unit; Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 4 tháng năm 2019

Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam In the first 4 months of 2019

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	April 2019	Compared to March 2019 (%)	Compared to April 2018 (%)	First 4 months of 2019	Compared to first 4 months of 2018 (%)
China	47,748	28.78	59.74	147,926	35.49
USA	26,319	-22.93	25.96	102,983	15.37
Thailand	9,232	-7.58	24.12	34,813	12.54
Chile	11,020	43.80	73.78	33,491	25.09
Malaysia	4,385	-34.87	-37.38	23,339	-14.74
Brazil	5,989	-4.06	-2.20	22,954	26.03
Cambodia	2,707	-49.27	-80.46	21,713	-61.79
France	6,451	24.30	72.83	21,532	26.12
Germany	6,620	-0.23	29.19	21,431	-0.47
New Zealand	5,396	-6.22	39.94	19,245	14.80
Laos	4,809	87.31	59.95	16,180	73.92
Canada	2,016	3.42	8.92	8,787	-1.57
Ghana	7,504	*	*	7,504	*
Indonesia	1,723	-7.51	31.48	6,672	12.54
Finland	1,104	-44.47	-29.51	6,137	30.52
Italy	1,232	-46.76	74.86	5,917	61.93
Russia	1,882	75.71	268.40	5,452	104.42
South Korea	1,105	-52.71	163.62	5,066	172.08
Argentina	848	12.09	151.66	3,462	30.38
Belgium	1,013	-51.92	*	3,119	*
Sweden	448	-50.08	-30.63	2,426	-24.14
Japan	647	-20.25	-11.23	2,368	-2.54
Australia	682	-13.05	86.82	2,306	58.96
South Africa	624	100.68	14.78	2,127	-20.00
Taiwan	380	-25.94	6.17	1,312	-9.39
Myanmar	145	226.37	*	264	*

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

MAY 2019

21-24 May

Interzum 2019. Materials and supplier parts for the production of cupboards, kitchen and upholstered furniture, mattresses, parquet, laminate

<http://www.interzum.com/>
Germany
Cologne

24-26 May

Canadian Furniture Show 2019. Furniture trade show, it brings together industry professionals, manufacturers, retailers, designers, importers, and suppliers

<http://www.canadianfurnitureshow.com/>
Canada
Toronto

27-31 May

LIGNA 2019. World Trade Fair for the Forestry and Wood industries
<https://www.ligna.de/home>
Germany
Hannover

29 May-5 Jun

Design and Interior 2019. Central event of the Design Week Expo. The exhibition is dedicated to furniture, home accessories, outdoor living, articles for illumination and materials for building
<https://spbdesignweek.ru/>
Russian Federation
St. Petersburg

JUNE 2019

18-19 Jun

Furniture Summit 2019.

http://restec-expo.com/events/events_280.html
Russian Federation
St. Petersburg

26-28 Jun

Design Tokyo 2019. Design Product Fair
<http://www.designtokyo.jp/en/>
Japan
Tokyo

26-28 Jun

Lifestyle Expo 2019. formerly GIFTEX. Trade Fair for gifts, home, and interior products, consisting of specialised shows for general gift items, cutting-edge design products, tableware, kitchenware, fashion accessories, health & beauty products and babies & kids' item
<https://www.lifestyle-expo.jp/en-gb.html>
Japan
Tokyo

JULY 2019

17-19 Jul

Interior Lifestyle Tokyo 2019. Interior Lifestyle Living International Furniture Fair Tokyo. Ambiente Japan / Heimtextil Japan / HomeDesign Japan
<http://interior-lifestyle.com/>
Japan
Tokyo

18-21 Jul

AIFF 2019. Australian International Furniture Fair
<http://www.aiff.net.au/>
Australia
Melbourne

18-21 Jul

Decor + Design Show 2019. Interiors event showcasing interior products and furnishings
<http://www.decorshow.com.au/>
Australia
Melbourne

VietnamWood

The 13th International Woodworking Industry Fair

第十三屆越南國際木工機械展

Exclusively Endorsed by
EUMABOIS
Woodworking Technology
Made in Europe

18-21 September 2019

Saigon Exhibition and Convention Center (SECC)

越南 / 胡志明市 Ho Chi Minh City, Vietnam

www.vietnamwoodexpo.com

Contacts

International:

Tel: +886-2-26596000 / Fax: +886-2-26597000

Mr. Steven Chen (ext. 322)

E-Mail: steven@chanchao.com.tw

Vietnam:

Tel: +84-28-38279156 / Fax: +84-28-38279157

Mr. Jantin Lam (ext. 120)

E-mail: salesb@chanchao.com.tw

Special showcase

**VIETNAM
furnitec19**

Smart Solutions to
**Wood
Technology**



Ministry of Industry & Trade –
Vinexad National Trade Fair &
Advertising J.S.C



Yorkers Trade &
Marketing Service Co., Ltd.



上源木工 機械有限公司 THUONG NGUYEN WOODWORKING MACHINE CO., LTD

Add: Land parcel 59-60-70, Map No.1, Phuoc Thai Hamlet,
Thai Hoa Ward, Tan Uyen Dist, Binh Duong Province VietNam.

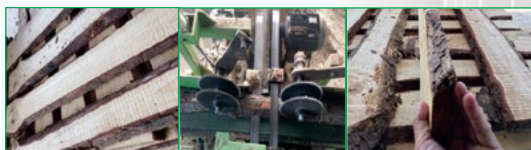


Tel: +84-6503777 558 - Fax: +84-6503777 559

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



**HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM**



**TN28S2
SMALL LOG PROCESSING**



**CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER**